

Số: /QĐ-UBND

An Giang, ngày tháng năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính không phụ thuộc vào địa giới hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Du lịch tỉnh An Giang

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận một cửa và Cổng dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 03/2025/TT-VPCP ngày 15 tháng 9 năm 2025 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số nội dung của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 1073/QĐ-UBND ngày 16 tháng 9 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về ban hành quy trình tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính không phụ thuộc vào địa giới hành chính (phi địa giới hành chính) trên địa bàn tỉnh An Giang;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Du lịch tại Tờ trình số 351/TTr-SDL ngày 21 tháng 11 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính không phụ thuộc vào địa giới hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Du lịch tỉnh An Giang trên địa bàn tỉnh (đính kèm Quy trình).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

Giao Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với Sở Du lịch và các đơn vị có liên quan cập nhật quy trình điện tử vào Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các sở, Thủ trưởng các ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Cục kiểm soát TTHC - VPCP;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP.UBND tỉnh;
- Trung tâm PVHCC tỉnh;
- VNPT An Giang;
- Lưu: VT, pmtrang.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thanh Phong

DANH MỤC QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH KHÔNG PHỤ THUỘC VÀO ĐỊA GIỚI HÀNH CHÍNH THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ DU LỊCH TỈNH AN GIANG

*(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2025
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang)*

TT	MÃ SỐ TTHC	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH	GHI CHÚ
A	THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH (33 TTHC)		
I	LĨNH VỰC LỮ HÀNH (20 TTHC)		
1	1.003490	Công nhận khu du lịch cấp tỉnh	Trình Ủy ban nhân dân tỉnh
2	1.004528	Công nhận điểm du lịch	Trình Ủy ban nhân dân tỉnh
3	1.005161.000.00.00.H33	Điều chỉnh Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện tại Việt Nam của doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành nước ngoài	
4	1.003742.000.00.00.H33	Thu hồi giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa trong trường hợp doanh nghiệp phá sản	
5	2.001589.000.00.00.H33	Thu hồi giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa trong trường hợp doanh nghiệp giải thể	
6	2.001611.000.00.00.H33	Thu hồi giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa trong trường hợp doanh nghiệp chấm dứt hoạt động kinh doanh dịch vụ lữ hành	
7	1.003002.000.00.00.H33	Gia hạn Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện tại Việt Nam của doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành nước ngoài	
8	1.001432.000.00.00.H33	Cấp đổi thẻ hướng dẫn viên du lịch quốc tế, thẻ hướng dẫn viên du lịch nội địa	
9	2.001622.000.00.00.H33	Cấp đổi giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa	
10	1.001440.000.00.00.H33	Cấp thẻ hướng dẫn viên du lịch tại điểm	

11	1.004628.000.00.00.H33	Cấp thẻ hướng dẫn viên du lịch quốc tế	
12	1.004623.000.00.00.H33	Cấp thẻ hướng dẫn viên du lịch nội địa	
13	1.004614.000.00.00.H33	Cấp lại thẻ hướng dẫn viên du lịch	
14	2.001616.000.00.00.H33	Cấp lại giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa	
15	1.003240.000.00.00.H33	Cấp lại Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện tại Việt Nam của doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành nước ngoài trong trường hợp chuyển địa điểm đặt trụ sở của văn phòng đại diện	
16	1.003275.000.00.00.H33	Cấp lại Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện tại Việt Nam của doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành nước ngoài trong trường hợp Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện bị mất, bị hủy hoại, bị hư hỏng* hoặc bị tiêu hủy	
17	2.001628.000.00.00.H33	Cấp giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa	
18	1.004605.000.00.00.H33	Cấp Giấy chứng nhận khóa cập nhật kiến thức cho hướng dẫn viên du lịch nội địa và hướng dẫn viên du lịch quốc tế	
19	1.001837.000.00.00.H33	Chấm dứt hoạt động của Văn phòng đại diện tại Việt Nam của doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành nước ngoài	
20	1.003717.000.00.00.H33	Cấp Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện tại Việt Nam của doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành nước ngoài	

II	LĨNH VỰC DỊCH VỤ DU LỊCH KHÁC (06 TTHC)		
1	1.004594	Công nhận hạng cơ sở lưu trú du lịch: hạng 1 sao, 2 sao, 3 sao đối với khách sạn, biệt thự du lịch, căn hộ du lịch, tàu thủy lưu trú du lịch	
2	1.004551	Công nhận cơ sở kinh doanh dịch vụ thể thao đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch	
3	1.004503	Công nhận cơ sở kinh doanh dịch vụ vui chơi, giải trí đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch	
4	1.001455	Công nhận cơ sở kinh doanh dịch vụ chăm sóc sức khỏe đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch	
5	1.004580	Công nhận cơ sở kinh doanh dịch vụ mua sắm đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch	
6	1.004572	Công nhận cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch	
III	THỰC HIỆN THEO NGHỊ QUYẾT SỐ 19/2018/NQ-HĐND NGÀY 19/7/2018 CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG QUY ĐỊNH CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN DU LỊCH TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH VÀ NGHỊ QUYẾT SỐ 19/2020/NQ-HĐND NGÀY 08 THÁNG 12 NĂM 2020 CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG VỀ VIỆC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG MỘT SỐ ĐIỀU CỦA QUY ĐỊNH CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN DU LỊCH TỈNH AN GIANG BAN HÀNH KÈM THEO NGHỊ QUYẾT SỐ 19/2018/NQ-HĐND NGÀY 19 THÁNG 7 NĂM 2018 CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH (03 TTHC)		
1	3.000176	Đăng ký đề nghị hỗ trợ đầu tư	
2	1.009.475	Đề nghị hỗ trợ đầu tư	Trình Ủy ban nhân dân tỉnh
3	1.009476	Đề nghị nhận hỗ trợ đầu tư	
IV	LĨNH VỰC NGOẠI GIAO (04 TTHC)		
1	2.002311	Cho phép tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế thuộc thẩm quyền cho phép của Thủ tướng Chính phủ.	Trình Ủy ban nhân dân tỉnh

2	2.002312	Cho phép tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế không thuộc thẩm quyền cho phép của Thủ tướng Chính phủ.	Trình Ủy ban nhân dân tỉnh
3	2.002313	Cho chủ trương đăng cai tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế thuộc thẩm quyền cho phép của Thủ tướng Chính phủ.	Trình Ủy ban nhân dân tỉnh
4	2.002314	Cho chủ trương đăng cai tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế không thuộc thẩm quyền cho phép của Thủ tướng Chính phủ.	Trình Ủy ban nhân dân tỉnh
B	THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ, PHƯỜNG, ĐẶC KHU (01 TTHC)		
I	THỰC HIỆN THEO NGHỊ QUYẾT SỐ 19/2018/NQ-HĐND NGÀY 19/7/2018 CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG QUY ĐỊNH CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN DU LỊCH TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH VÀ NGHỊ QUYẾT SỐ 19/2020/NQ-HĐND NGÀY 08 THÁNG 12 NĂM 2020 CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG VỀ VIỆC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG MỘT SỐ ĐIỀU CỦA QUY ĐỊNH CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN DU LỊCH TỈNH AN GIANG BAN HÀNH KÈM THEO NGHỊ QUYẾT SỐ 19/2018/NQ-HĐND NGÀY 19 THÁNG 7 NĂM 2018 CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH (01 TTHC)		
1	1.009477	Đăng ký đề nghị hỗ trợ đầu tư	

**QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH KHÔNG
PHỤ THUỘC VÀO ĐỊA GIỚI HÀNH CHÍNH THUỘC PHẠM VI CHỨC
NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ DU LỊCH TỈNH AN GIANG**

*(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2025
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang)*

A. TTHC CẤP TỈNH (33 TTHC)

I. LĨNH VỰC LỮ HÀNH (20 TTHC)

1. Thủ tục công nhận khu du lịch cấp tỉnh (Mã TTHC: 1.003490)

Bước	Nội dung công việc	Cơ quan thực hiện	Thời gian	Kết quả đầu ra
1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận Một cửa (BPMC) bất kỳ trên toàn tỉnh	Tối đa 15 phút	Giấy biên nhận hẹn kết quả
2	Số hóa và xác thực	BPMC	Cùng lúc với bước 1	Hồ sơ điện tử đã được xác thực
3	Phân phối hồ sơ	BPMC (nơi tiếp nhận)	Chuyển ngay hồ sơ điện tử	- Chuyển hồ sơ thành công đến CQTQGQ;
4	Xem xét xử lý hồ sơ: - Nếu hồ sơ không đủ điều kiện xử lý (theo mục I): Tham mưu Văn bản trả hồ sơ. - Nếu hồ sơ đủ điều kiện xử lý: + Thẩm định hồ sơ đầy đủ theo quy định và hợp lệ + Xác minh (nếu có). + Niêm yết, công khai (nếu có). + Lấy ý kiến các cơ quan, đơn vị (nếu có) - Sau khi thẩm định hồ sơ: + Nếu hồ sơ không đạt yêu cầu theo quy định tham mưu Văn bản trả lời và trả hồ sơ. + Nếu hồ sơ đạt yêu cầu tham mưu Tờ trình của Sở kèm hồ sơ dự thảo Quyết định công	Chuyên viên xử lý hồ sơ	342 giờ	- Dự thảo Văn bản trả hồ sơ; - Dự thảo Tờ trình của Sở kèm hồ sơ dự thảo Quyết định công nhận Khu du lịch cấp tỉnh. - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ.

Bước	Nội dung công việc	Cơ quan thực hiện	Thời gian	Kết quả đầu ra
	nhận Khu du lịch cấp tỉnh gửi đến UBND tỉnh xem xét phê duyệt Quyết định công nhận.			
5	Xem xét: - Nếu đồng ý, ký nháy tham mưu Tờ trình của Sở kèm hồ sơ dự thảo Quyết định công nhận Khu du lịch cấp tỉnh hoặc Văn bản trả lời cho tổ chức/doanh nghiệp không đạt yêu cầu. - Nếu không đồng ý, chuyển lại Bước 4.	Lãnh đạo Phòng QH&PTDL	08 giờ	- Tờ trình của Sở kèm hồ sơ dự thảo Quyết định công nhận Khu du lịch cấp tỉnh/Văn bản trả hồ sơ. - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ.
6	Phê duyệt: - Nếu đồng ý, ký duyệt Tờ trình của Sở kèm hồ sơ dự thảo Quyết định công nhận Khu du lịch cấp tỉnh hoặc Văn bản trả lời cho tổ chức/doanh nghiệp không đạt yêu cầu. - Nếu không đồng ý, chuyển lại Bước 5.	Lãnh đạo Sở Du lịch phụ trách	08 giờ	- Tờ trình của Sở kèm hồ sơ dự thảo Quyết định công nhận Khu du lịch cấp tỉnh/Văn bản trả hồ sơ. - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ.
7	Cấp số, phát hành: Phát hành Tờ trình, chuyển cho bộ phận tiếp nhận của VP.UBND tỉnh .	Văn thư Sở Du lịch	Không quá 02 giờ	- Tờ trình của Sở kèm hồ sơ dự thảo Quyết định công nhận Khu du lịch cấp tỉnh/Văn bản trả hồ sơ. - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ.
8	Phê duyệt UBND xem xét, ký duyệt Quyết định công nhận Khu du lịch cấp tỉnh hoặc Văn bản trả lời cho tổ chức/doanh nghiệp không đạt yêu cầu.	UBND tỉnh	120 giờ	Quyết định/VB thông báo Kết quả giải quyết cuối cùng (bản điện tử có chữ ký số)

Bước	Nội dung công việc	Cơ quan thực hiện	Thời gian	Kết quả đầu ra
	- Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ. - Ký số và gửi kết quả qua Một cửa			
9	Trả kết quả điện tử	CQTQGQ qua Hệ thống của tỉnh	Tối đa 15 phút sau phê duyệt	Thông báo kết quả qua email, tin nhắn, Cổng DVC
10	Trả kết quả bản giấy	BPMC (nơi nộp hoặc nơi yêu cầu)	Tối đa 1 ngày làm việc sau khi có kết quả điện tử được phê duyệt (không kể thời gian luân chuyển kết quả qua dịch vụ bưu chính)	Kết quả bản giấy

2. Thủ tục công nhận điểm du lịch (Mã TTHC: 1.004528)

Bước	Nội dung công việc	Cơ quan thực hiện	Thời gian	Kết quả đầu ra
1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận Một cửa (BPMC) bất kỳ trên toàn tỉnh	Tối đa 15 phút	Giấy biên nhận hẹn kết quả
2	Số hóa và xác thực	BPMC	Cùng lúc với bước 1	Hồ sơ điện tử đã được xác thực
3	Phân phối hồ sơ	BPMC (nơi tiếp nhận)	Chuyển ngay hồ sơ điện tử	- Chuyển hồ sơ thành công đến CQTQGQ;
4	Xem xét xử lý hồ sơ: - Nếu hồ sơ không đủ điều kiện xử lý (theo mục I): Tham mưu Văn bản trả hồ sơ. - Nếu hồ sơ đủ điều kiện xử lý: + Thẩm định hồ sơ đầy đủ theo quy định và hợp lệ + Xác minh (nếu có). + Niêm yết, công khai (nếu có). + Lấy ý kiến các cơ quan, đơn vị (nếu có) - Sau khi thẩm định hồ sơ: + Nếu hồ sơ không đạt yêu cầu	Chuyên viên xử lý hồ sơ	142 giờ	- Dự thảo Văn bản trả hồ sơ; - Dự thảo Tờ trình của Sở kèm hồ sơ dự thảo Quyết định công nhận Điểm du lịch. - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ.

Bước	Nội dung công việc	Cơ quan thực hiện	Thời gian	Kết quả đầu ra
	theo quy định tham mưu Văn bản trả lời và trả hồ sơ. + Nếu hồ sơ đạt yêu cầu tham mưu Tờ trình của Sở kèm hồ sơ dự thảo Quyết định công nhận Điểm du lịch gửi đến UBND tỉnh xem xét phê duyệt Quyết định công nhận.			
5	Xem xét: - Nếu đồng ý, ký nháy tham mưu Tờ trình của Sở kèm hồ sơ dự thảo Quyết định công nhận Điểm du lịch hoặc Văn bản trả lời cho tổ chức/doanh nghiệp không đạt yêu cầu. - Nếu không đồng ý, chuyển lại Bước 4.	Lãnh đạo Phòng QH&PTDL	08 giờ	- Tờ trình của Sở kèm hồ sơ dự thảo Quyết định công nhận Điểm du lịch cấp tỉnh/Văn bản trả hồ sơ. - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ.
6	Phê duyệt: - Nếu đồng ý, ký duyệt Tờ trình của Sở kèm hồ sơ dự thảo Quyết định công nhận Điểm du lịch hoặc Văn bản trả lời cho tổ chức/doanh nghiệp không đạt yêu cầu. - Nếu không đồng ý, chuyển lại Bước 5.	Lãnh đạo Sở Du lịch phụ trách	08 giờ	- Tờ trình của Sở kèm hồ sơ dự thảo Quyết định công nhận Điểm du lịch/Văn bản trả hồ sơ. - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ.
7	Cấp số, phát hành: Phát hành Tờ trình, chuyển cho bộ phận tiếp nhận của VP.UBND tỉnh .	Văn thư Sở Du lịch	Không quá 02 giờ	- Tờ trình của Sở kèm hồ sơ dự thảo Quyết định công nhận Điểm du lịch/Văn bản trả hồ sơ. - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ.
8	Phê duyệt UBND xem xét, ký duyệt Quyết định công nhận Khu du lịch cấp tỉnh hoặc Văn bản trả lời cho tổ chức/doanh nghiệp không đạt yêu cầu. - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ.	UBND tỉnh	80 giờ	Quyết định/VB thông báo Kết quả giải quyết cuối cùng (bản điện tử có chữ ký số)

Bước	Nội dung công việc	Cơ quan thực hiện	Thời gian	Kết quả đầu ra
	- Ký số và gửi kết quả qua Một cửa			
9	Trả kết quả điện tử	CQTQGG qua Hệ thống của tỉnh	Tối đa 15 phút sau phê duyệt	Thông báo kết quả qua email, tin nhắn, Cổng DVC
10	Trả kết quả bản giấy	BPMC (nơi nộp hoặc nơi yêu cầu)	Tối đa 1 ngày làm việc sau khi có kết quả điện tử được phê duyệt (không kể thời gian luân chuyển kết quả qua dịch vụ bưu chính)	Kết quả bản giấy

3. Thủ tục Điều chỉnh Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện tại Việt Nam của doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành nước ngoài (Mã TTHC: 1.005161.000.00.00.H33)

Bước	Nội dung công việc	Cơ quan thực hiện	Thời gian	Kết quả đầu ra
1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận Một cửa (BPMC) bất kỳ trên toàn tỉnh	Tối đa 15 phút	Giấy biên nhận hẹn kết quả
2	Số hóa và xác thực	BPMC	Cùng lúc với bước 1	Hồ sơ điện tử đã được xác thực
3	Thông báo và thu phí	Cổng thanh toán Quốc gia	Cùng lúc với bước 1	Biên lai thanh toán điện tử
4	Phân phối hồ sơ	BPMC (nơi tiếp nhận)	Chuyển ngay hồ sơ điện tử	- Chuyển hồ sơ thành công đến CQTQGG; - Chuyển thông tin về hồ sơ đến BPMC của CQTQGG;
5	Thẩm định xử lý hồ sơ: - Nếu hồ sơ không đủ điều kiện xử lý tham mưu văn bản trả hồ sơ trình lãnh đạo Phòng ký nháy và lãnh đạo Sở phê duyệt. - Nếu hồ sơ đủ điều kiện dự thảo Giấy phép chuyển	Chuyên viên xử lý hồ sơ	68 giờ	- Văn bản trả hồ sơ (không đủ điều kiện giải quyết) - Dự thảo điều chỉnh giấy phép thành lập đại diện tại Việt Nam của doanh nghiệp kinh

Bước	Nội dung công việc	Cơ quan thực hiện	Thời gian	Kết quả đầu ra
	mục xuống Bước 7 để thực hiện.			doanh lý hành nước ngoài. - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ
6	Xem xét: - Nếu đồng ý, ký nháy dự thảo kết quả hoặc văn bản trả hồ sơ. - Nếu không đồng ý, chuyển lại Bước 5.	Lãnh đạo phòng Quản lý Du lịch	17 giờ	- Dự thảo điều chỉnh giấy phép thành lập đại diện tại Việt Nam của doanh nghiệp kinh doanh lý hành nước ngoài /Văn bản trả hồ sơ - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ
7	Phê duyệt: - Nếu đồng ý, ký duyệt kết quả hoặc văn bản trả hồ sơ. - Nếu không đồng ý, chuyển lại Bước 6.	Lãnh đạo Sở Du lịch phụ trách	17 giờ	- Điều chỉnh giấy phép thành lập đại diện tại Việt Nam của doanh nghiệp kinh doanh lý hành nước ngoài /Văn bản trả hồ sơ - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ
8	Cấp số, phát hành: Phát hành kết quả hoặc văn bản trả hồ sơ chuyển cho BPMC.	Văn thư (Sở Du lịch)	Không quá 02 giờ	- Điều chỉnh giấy phép thành lập đại diện tại Việt Nam của doanh nghiệp kinh doanh lý hành nước ngoài /Văn bản trả hồ sơ - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ.
9	Trả kết quả điện tử	CQTQGQ qua Hệ thống của tỉnh	Tối đa 15 phút sau phê duyệt	Thông báo kết quả qua email, tin nhắn, Cổng DVC
10	Trả kết quả bản giấy	BPMC (nơi nộp hoặc nơi yêu cầu)	Tối đa 1 ngày làm việc sau khi có kết quả điện tử được phê duyệt (không kể thời gian	Kết quả bản giấy

Bước	Nội dung công việc	Cơ quan thực hiện	Thời gian	Kết quả đầu ra
			luân chuyển kết quả qua dịch vụ bưu chính)	
*	Trường hợp 40 giờ trong trường hợp nội dung hoạt động của Văn phòng đại diện phù hợp với cam kết của Việt Nam trong các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên.			
1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận Một cửa (BPMC) bất kỳ trên toàn tỉnh	Tối đa 15 phút	Giấy biên nhận hẹn kết quả
2	Số hóa và xác thực	BPMC	Cùng lúc với bước 1	Hồ sơ điện tử đã được xác thực
3	Thông báo và thu phí	Cổng thanh toán Quốc gia	Cùng lúc với bước 1	Biên lai thanh toán điện tử
4	Phân phối hồ sơ	BPMC (nơi tiếp nhận)	Chuyển ngay hồ sơ điện tử	- Chuyển hồ sơ thành công đến CQTQGQ; - Chuyển thông tin về hồ sơ đến BPMC của CQTQGQ;
5	Thẩm định xử lý hồ sơ: - Nếu hồ sơ không đủ điều kiện xử lý tham mưu văn bản trả hồ sơ trình lãnh đạo Phòng ký nháy và lãnh đạo Sở phê duyệt. - Nếu hồ sơ đủ điều kiện dự thảo Giấy phép chuyển mục xuống Bước 7 để thực hiện.	Chuyên viên xử lý hồ sơ	28 giờ	- Văn bản trả hồ sơ (không đủ điều kiện giải quyết) - Dự thảo điều chỉnh giấy phép thành lập đại diện tại Việt Nam của doanh nghiệp kinh doanh lĩnh vực ngoài nước ngoài. - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ
6	Xem xét: - Nếu đồng ý, ký nháy dự thảo kết quả hoặc văn bản trả hồ sơ. - Nếu không đồng ý, chuyển lại Bước 5.	Lãnh đạo phòng Quản lý Du lịch	5 giờ	- Dự thảo điều chỉnh giấy phép thành lập đại diện tại Việt Nam của doanh nghiệp kinh doanh lĩnh vực ngoài nước ngoài /Văn bản trả hồ sơ - Phiếu kiểm soát quá

Bước	Nội dung công việc	Cơ quan thực hiện	Thời gian	Kết quả đầu ra
				trình giải quyết hồ sơ
7	Phê duyệt: - Nếu đồng ý, ký duyệt kết quả hoặc văn bản trả hồ sơ. - Nếu không đồng ý, chuyển lại Bước 6.	Lãnh đạo Sở Du lịch phụ trách	5 giờ	- Điều chỉnh giấy phép thành lập đại diện tại Việt Nam của doanh nghiệp kinh doanh lữ hành nước ngoài /Văn bản trả hồ sơ - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ
8	Cấp số, phát hành: Phát hành kết quả hoặc văn bản trả hồ sơ chuyển cho BPMC.	Văn thư (Sở Du lịch)	Không quá 02 giờ	- Điều chỉnh giấy phép thành lập đại diện tại Việt Nam của doanh nghiệp kinh doanh lữ hành nước ngoài /Văn bản trả hồ sơ - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ.
9	Trả kết quả điện tử	CQTQGQ qua Hệ thống của tỉnh	Tối đa 15 phút sau phê duyệt	Thông báo kết quả qua email, tin nhắn, Cổng DVC
10	Trả kết quả bản giấy	BPMC (nơi nộp hoặc nơi yêu cầu)	Tối đa 1 ngày làm việc sau khi có kết quả điện tử được phê duyệt (không kể thời gian luân chuyển kết quả qua dịch vụ bưu chính)	Kết quả bản giấy

4. Thủ tục thu hồi giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa trong trường hợp doanh nghiệp phá sản (Mã TTHC: 1.003742.000.00.00.H33)

Bước	Nội dung công việc	Cơ quan thực hiện	Thời gian	Kết quả đầu ra
1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận Một cửa (BPMC) bất kỳ trên toàn tỉnh	Tối đa 15 phút	Giấy biên nhận hẹn kết quả
2	Số hóa và xác thực	BPMC	Cùng lúc với bước 1	Hồ sơ điện tử đã được xác thực
3	Thông báo và thu phí	Cổng thanh toán Quốc gia	Cùng lúc với bước 1	Biên lai thanh toán điện tử
4	Phân phối hồ sơ	BPMC (nơi tiếp nhận)	Chuyển ngay hồ sơ điện tử	- Chuyển hồ sơ thành công đến CQTQGG; - Chuyển thông tin về hồ sơ đến BPMC của CQTQGG;
5	Thẩm định xử lý hồ sơ: - Nếu hồ sơ không đủ điều kiện xử lý tham mưu văn bản trả hồ sơ trình lãnh đạo Phòng ký nháy và lãnh đạo Sở phê duyệt. - Nếu hồ sơ đủ điều kiện dự thảo Giấy phép chuyên mục xuống Bước 7 để thực hiện.	Chuyên viên xử lý hồ sơ	20 giờ	- Văn bản trả hồ sơ (không đủ điều kiện giải quyết) - Dự thảo quyết định thu hồi kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa trong trường hợp doanh nghiệp phá sản. - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ
6	Xem xét: - Nếu đồng ý, ký nháy dự thảo kết quả hoặc văn bản trả hồ sơ. - Nếu không đồng ý, chuyển lại Bước 5.	Lãnh đạo phòng Quản lý Du lịch	9 giờ	- Dự thảo quyết định thu hồi kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa trong trường hợp doanh nghiệp phá sản/Văn bản trả hồ sơ. - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ
7	Phê duyệt: - Nếu đồng ý, ký duyệt kết quả hoặc văn bản trả hồ sơ. - Nếu không đồng ý, chuyển lại Bước 6.	Lãnh đạo Sở Du lịch phụ trách	9 giờ	- Quyết định thu hồi kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa trong trường hợp doanh nghiệp phá sản/ Văn bản trả hồ sơ - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ

Bước	Nội dung công việc	Cơ quan thực hiện	Thời gian	Kết quả đầu ra
8	Cấp số, phát hành: Phát hành kết quả hoặc văn bản trả hồ sơ chuyên cho BPMC.	Văn thư (Sở Du lịch)	Không quá 02 giờ	- Quyết định thu hồi kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa trong trường hợp doanh nghiệp phá sản/ Văn bản trả hồ sơ - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ.
9	Trả kết quả điện tử	CQTQGQ qua Hệ thống của tỉnh	Tối đa 15 phút sau phê duyệt	Thông báo kết quả qua email, tin nhắn, Cổng DVC
10	Trả kết quả bản giấy	BPMC (nơi nộp hoặc nơi yêu cầu)	Tối đa 1 ngày làm việc sau khi có kết quả điện tử được phê duyệt (không kể thời gian luân chuyển kết quả qua dịch vụ bưu chính)	Kết quả bản giấy

5. Thủ tục thu hồi giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa trong trường hợp doanh nghiệp giải thể (Mã TTHC: 2.001589.000.00.00.H33)

Bước	Nội dung công việc	Cơ quan thực hiện	Thời gian	Kết quả đầu ra
1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận Một cửa (BPMC) bất kỳ trên toàn tỉnh	Tối đa 15 phút	Giấy biên nhận hẹn kết quả
2	Số hóa và xác thực	BPMC	Cùng lúc với bước 1	Hồ sơ điện tử đã được xác thực
3	Thông báo và thu phí	Cổng thanh toán Quốc gia	Cùng lúc với bước 1	Biên lai thanh toán điện tử
4	Phân phối hồ sơ	BPMC (nơi tiếp nhận)	Chuyển ngay hồ sơ điện tử	- Chuyển hồ sơ thành công đến CQTQGQ; - Chuyển thông tin về hồ sơ đến BPMC của CQTQGQ;
5	Thẩm định xử lý hồ sơ: - Nếu hồ sơ không đủ điều kiện xử lý tham	Chuyên viên xử lý hồ sơ	20 giờ	- Văn bản trả hồ sơ (không đủ điều kiện giải quyết)

Bước	Nội dung công việc	Cơ quan thực hiện	Thời gian	Kết quả đầu ra
	mưu văn bản trả hồ sơ trình lãnh đạo Phòng ký nháy và lãnh đạo Sở phê duyệt. - Nếu hồ sơ đủ điều kiện dự thảo Giấy phép chuyển mục xuống Bước 7 để thực hiện.			- Dự thảo quyết định thu hồi Giấy phép kinh doanh lữ hành nội địa giải thể. - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ
6	Xem xét: - Nếu đồng ý, ký nháy dự thảo kết quả hoặc văn bản trả hồ sơ. - Nếu không đồng ý, chuyển lại Bước 5.	Lãnh đạo phòng Quản lý Du lịch	9 giờ	- Dự thảo quyết định thu hồi Giấy phép kinh doanh lữ hành nội địa giải thể/ Văn bản trả hồ sơ - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ
7	Phê duyệt: - Nếu đồng ý, ký duyệt kết quả hoặc văn bản trả hồ sơ. - Nếu không đồng ý, chuyển lại Bước 6.	Lãnh đạo Sở Du lịch phụ trách	9 giờ	- Quyết định thu hồi Giấy phép kinh doanh lữ hành nội địa giải thể/ Văn bản trả hồ sơ - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ
8	Cấp số, phát hành: Phát hành kết quả hoặc văn bản trả hồ sơ chuyển cho BPMC.	Văn thư (Sở Du lịch)	Không quá 02 giờ	- Quyết định thu hồi Giấy phép kinh doanh lữ hành nội địa giải thể/ Văn bản trả hồ sơ - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ.
9	Trả kết quả điện tử	CQTQGQ qua Hệ thống của tỉnh	Tối đa 15 phút sau phê duyệt	Thông báo kết quả qua email, tin nhắn, Cổng DVC
10	Trả kết quả bản giấy	BPMC (nơi nộp hoặc nơi yêu cầu)	Tối đa 1 ngày làm việc sau khi có kết quả điện tử được phê duyệt (không kể thời gian luân chuyển kết quả qua dịch vụ bưu chính)	Kết quả bản giấy

6. Thủ tục thu hồi giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa trong trường hợp doanh nghiệp chấm dứt hoạt động kinh doanh dịch vụ lữ hành (Mã TTHC: 2.001611.000.00.00.H33)

Bước	Nội dung công việc	Cơ quan thực hiện	Thời gian	Kết quả đầu ra
1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận Một cửa (BPMC) bắt kỳ trên toàn tỉnh	Tối đa 15 phút	Giấy biên nhận hẹn kết quả
2	Số hóa và xác thực	BPMC	Cùng lúc với bước 1	Hồ sơ điện tử đã được xác thực
3	Thông báo và thu phí	Cổng thanh toán Quốc gia	Cùng lúc với bước 1	Biên lai thanh toán điện tử
4	Phân phối hồ sơ	BPMC (nơi tiếp nhận)	Chuyển ngay hồ sơ điện tử	- Chuyển hồ sơ thành công đến CQTQGQ; - Chuyển thông tin về hồ sơ đến BPMC của CQTQGQ;
5	Thẩm định xử lý hồ sơ: - Nếu hồ sơ không đủ điều kiện xử lý tham mưu văn bản trả hồ sơ trình lãnh đạo Phòng ký nháy và lãnh đạo Sở phê duyệt. - Nếu hồ sơ đủ điều kiện dự thảo Giấy phép chuyển mục xuống Bước 7 để thực hiện.	Chuyên viên xử lý hồ sơ	20 giờ	- Văn bản trả hồ sơ (không đủ điều kiện giải quyết) - Dự thảo Quyết định thu hồi Giấy phép kinh doanh lữ hành nội địa. - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ
6	Xem xét: - Nếu đồng ý, ký nháy dự thảo kết quả hoặc văn bản trả hồ sơ. - Nếu không đồng ý, chuyển lại Bước 5.	Lãnh đạo phòng Quản lý Du lịch	9 giờ	- Dự thảo Quyết định thu hồi Giấy phép kinh doanh lữ hành nội địa/ Văn bản trả hồ sơ - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ
7	Phê duyệt: - Nếu đồng ý, ký duyệt kết quả hoặc văn bản trả hồ sơ. - Nếu không đồng ý, chuyển lại Bước 6.	Lãnh đạo Sở Du lịch phụ trách	9 giờ	- Quyết định thu hồi Giấy phép kinh doanh lữ hành nội địa/ Văn bản trả hồ sơ - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ
8	Cấp số, phát hành: Phát hành kết quả hoặc văn bản trả hồ sơ chuyển cho BPMC.	Văn thư (Sở Du lịch)	Không quá 02 giờ	- Quyết định thu hồi Giấy phép kinh doanh lữ hành nội địa/ Văn bản trả hồ sơ

Bước	Nội dung công việc	Cơ quan thực hiện	Thời gian	Kết quả đầu ra
				- Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ.
9	Trả kết quả điện tử	CQTQGG qua Hệ thống của tỉnh	Tối đa 15 phút sau phê duyệt	Thông báo kết quả qua email, tin nhắn, Cổng DVC
10	Trả kết quả bản giấy	BPMC (nơi nộp hoặc nơi yêu cầu)	Tối đa 1 ngày làm việc sau khi có kết quả điện tử được phê duyệt (không kể thời gian luân chuyển kết quả qua dịch vụ bưu chính)	Kết quả bản giấy

7. Thủ tục gia hạn Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện tại Việt Nam của doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành nước ngoài (Mã TTHC: 1.003002.000.00.00.H33)

Bước	Nội dung công việc	Cơ quan thực hiện	Thời gian	Kết quả đầu ra
1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận Một cửa (BPMC) bất kỳ trên toàn tỉnh	Tối đa 15 phút	Giấy biên nhận hẹn kết quả
2	Số hóa và xác thực	BPMC	Cùng lúc với bước 1	Hồ sơ điện tử đã được xác thực
3	Thông báo và thu phí	Cổng thanh toán Quốc gia	Cùng lúc với bước 1	Biên lai thanh toán điện tử
4	Phân phối hồ sơ	BPMC (nơi tiếp nhận)	Chuyển ngay hồ sơ điện tử	- Chuyển hồ sơ thành công đến CQTQGG; - Chuyển thông tin về hồ sơ đến BPMC của CQTQGG;
5	Thẩm định xử lý hồ sơ: - Nếu hồ sơ không đủ điều kiện xử lý tham mưu văn bản trả hồ sơ trình lãnh đạo Phòng ký nháy và lãnh đạo Sở phê duyệt.	Chuyên viên xử lý hồ sơ	16 giờ	- Văn bản trả hồ sơ (không đủ điều kiện giải quyết)

Bước	Nội dung công việc	Cơ quan thực hiện	Thời gian	Kết quả đầu ra
	- Nếu hồ sơ đủ điều kiện dự thảo Giấy phép chuyển mục xuống Bước 7 để thực hiện.			- Dự thảo gia hạn giấy phép - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ
6	Xem xét: - Nếu đồng ý, ký nháy dự thảo kết quả hoặc văn bản trả hồ sơ. - Nếu không đồng ý, chuyển lại Bước 5.	Lãnh đạo phòng Quản lý Du lịch	13 giờ	- Dự thảo gia hạn giấy phép/ Văn bản trả hồ sơ - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ
7	Phê duyệt: - Nếu đồng ý, ký duyệt kết quả hoặc văn bản trả hồ sơ. - Nếu không đồng ý, chuyển lại Bước 6.	Lãnh đạo Sở Du lịch phụ trách	9 giờ	- Gia hạn giấy phép/ Văn bản trả hồ sơ - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ
8	Cấp số, phát hành: Phát hành kết quả hoặc văn bản trả hồ sơ chuyển cho BPMC.	Văn thư (Sở Du lịch)	Không quá 02 giờ	- Gia hạn giấy phép/ Văn bản trả hồ sơ - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ.
9	Trả kết quả điện tử	CQTQQG qua Hệ thống của tỉnh	Tối đa 15 phút sau phê duyệt	Thông báo kết quả qua email, tin nhắn, Cổng DVC
10	Trả kết quả bản giấy	BPMC (nơi nộp hoặc nơi yêu cầu)	Tối đa 1 ngày làm việc sau khi có kết quả điện tử được phê duyệt (không kể thời gian luân chuyển kết quả qua dịch vụ bưu chính)	Kết quả bản giấy

8. Thủ tục cấp đổi thẻ hướng dẫn viên du lịch quốc tế, thẻ hướng dẫn viên du lịch nội địa (Mã TTHC: 1.001432.000.00.00.H33)

Bước	Nội dung công việc	Cơ quan thực hiện	Thời gian	Kết quả đầu ra
1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận Một cửa (BPMC) bắt kỳ trên toàn tỉnh	Tối đa 15 phút	Giấy biên nhận hẹn kết quả
2	Số hóa và xác thực	BPMC	Cùng lúc với bước 1	Hồ sơ điện tử đã được xác thực
3	Thông báo và thu phí	Cổng thanh toán Quốc gia	Cùng lúc với bước 1	Biên lai thanh toán điện tử
4	Phân phối hồ sơ	BPMC (nơi tiếp nhận)	Chuyển ngay hồ sơ điện tử	- Chuyển hồ sơ thành công đến CQTQGQ; - Chuyển thông tin về hồ sơ đến BPMC của CQTQGQ;
5	Thẩm định xử lý hồ sơ: - Nếu hồ sơ không đủ điều kiện xử lý tham mưu văn bản trả hồ sơ trình lãnh đạo Phòng ký nháy và lãnh đạo Sở phê duyệt. - Nếu hồ sơ đủ điều kiện dự thảo Giấy phép chuyển mục xuống Bước 7 để thực hiện.	Chuyên viên xử lý hồ sơ	38 giờ	- Văn bản trả hồ sơ (không đủ điều kiện giải quyết) - Dự thảo Quyết định cấp đổi thẻ hướng dẫn viên du lịch - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ
6	Xem xét: - Nếu đồng ý, ký nháy dự thảo kết quả hoặc văn bản trả hồ sơ. - Nếu không đồng ý, chuyển lại Bước 5.	Lãnh đạo phòng Quản lý Du lịch	20 giờ	- Hồ sơ; Dự thảo Quyết định cấp đổi thẻ hướng dẫn viên du lịch/ Văn bản trả hồ sơ - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ
7	Phê duyệt: - Nếu đồng ý, ký duyệt kết quả hoặc văn bản trả hồ sơ. - Nếu không đồng ý, chuyển lại Bước 6.	Lãnh đạo Sở Du lịch phụ trách	20 giờ	- Dự thảo Quyết định cấp đổi thẻ hướng dẫn viên du lịch/ Văn bản trả hồ sơ - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ
8	Cấp số, phát hành:	Văn thư (Sở Du	Không quá	- Quyết định hoặc Công

Bước	Nội dung công việc	Cơ quan thực hiện	Thời gian	Kết quả đầu ra
	Phát hành kết quả hoặc văn bản trả hồ sơ chuyển cho BPMC.	lich)	02 giờ	văn thông báo kết quả thẩm định/Văn bản trả hồ sơ. - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ.
9	Trả kết quả điện tử	CQTQGQ qua Hệ thống của tỉnh	Tối đa 15 phút sau phê duyệt	Thông báo kết quả qua email, tin nhắn, Cổng DVC
10	Trả kết quả bản giấy	BPMC (nơi nộp hoặc nơi yêu cầu)	Tối đa 1 ngày làm việc sau khi có kết quả điện tử được phê duyệt (không kể thời gian luân chuyển kết quả qua dịch vụ bưu chính)	Kết quả bản giấy

9. Thủ tục cấp đổi giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa (Mã TTHC: 2.001622.000.00.00.H33)

Bước	Nội dung công việc	Cơ quan thực hiện	Thời gian	Kết quả đầu ra
1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận Một cửa (BPMC) bất kỳ trên toàn tỉnh	Tối đa 15 phút	Giấy biên nhận hẹn kết quả
2	Số hóa và xác thực	BPMC	Cùng lúc với bước 1	Hồ sơ điện tử đã được xác thực
3	Thông báo và thu phí	Cổng thanh toán Quốc gia	Cùng lúc với bước 1	Biên lai thanh toán điện tử
4	Phân phối hồ sơ	BPMC (nơi tiếp nhận)	Chuyển ngay hồ sơ điện tử	- Chuyển hồ sơ thành công đến CQTQGQ; - Chuyển thông tin về hồ sơ đến BPMC của CQTQGQ;

Bước	Nội dung công việc	Cơ quan thực hiện	Thời gian	Kết quả đầu ra
5	Thẩm định xử lý hồ sơ: - Nếu hồ sơ không đủ điều kiện xử lý tham mưu văn bản trả hồ sơ trình lãnh đạo Phòng ký nháy và lãnh đạo Sở phê duyệt. - Nếu hồ sơ đủ điều kiện dự thảo Giấy phép chuyển mục xuống Bước 7 để thực hiện.	Chuyên viên xử lý hồ sơ	20 giờ	- Văn bản trả hồ sơ (không đủ điều kiện giải quyết) - Dự thảo cấp đổi giấy phép kinh doanh lĩnh vực nội địa - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ
6	Xem xét: - Nếu đồng ý, ký nháy dự thảo kết quả hoặc văn bản trả hồ sơ. - Nếu không đồng ý, chuyển lại Bước 5.	Lãnh đạo phòng Quản lý Du lịch	9 giờ	- Hồ sơ; dự thảo cấp đổi giấy phép kinh doanh lĩnh vực nội địa/ Văn bản trả hồ sơ - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ
7	Phê duyệt: - Nếu đồng ý, ký duyệt kết quả hoặc văn bản trả hồ sơ. - Nếu không đồng ý, chuyển lại Bước 6.	Lãnh đạo Sở Du lịch phụ trách	9 giờ	- Giấy phép kinh doanh lĩnh vực nội địa/ Văn bản trả hồ sơ - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ
8	Cấp số, phát hành: Phát hành kết quả hoặc văn bản trả hồ sơ chuyển cho BPMC.	Văn thư (Sở Du lịch)	Không quá 02 giờ	- Giấy phép kinh doanh lĩnh vực nội địa/ Văn bản trả hồ sơ - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ.
9	Trả kết quả điện tử	CQTQGQ qua Hệ thống của tỉnh	Tối đa 15 phút sau phê duyệt	Thông báo kết quả qua email, tin nhắn, Cổng DVC
10	Trả kết quả bản giấy	BPMC (nơi nộp hoặc nơi yêu cầu)	Tối đa 1 ngày làm việc sau khi có kết quả điện tử được phê duyệt (không kể thời	Kết quả bản giấy

Bước	Nội dung công việc	Cơ quan thực hiện	Thời gian	Kết quả đầu ra
			gian luân chuyển kết quả qua dịch vụ bưu chính)	

10. Thủ tục cấp thẻ hướng dẫn viên du lịch tại điểm (Mã TTHC: 1.001440.000.00.00.H33)

Bước	Nội dung công việc	Cơ quan thực hiện	Thời gian	Kết quả đầu ra
1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận Một cửa (BPMC) bất kỳ trên toàn tỉnh	Tối đa 15 phút	Giấy biên nhận hẹn kết quả
2	Số hóa và xác thực	BPMC	Cùng lúc với bước 1	Hồ sơ điện tử đã được xác thực
3	Thông báo và thu phí	Cổng thanh toán Quốc gia	Cùng lúc với bước 1	Biên lai thanh toán điện tử
4	Phân phối hồ sơ	BPMC (nơi tiếp nhận)	Chuyển ngay hồ sơ điện tử	- Chuyển hồ sơ thành công đến CQTQGQ; - Chuyển thông tin về hồ sơ đến BPMC của CQTQGQ;
5	Thẩm định xử lý hồ sơ: - Nếu hồ sơ không đủ điều kiện xử lý tham mưu văn bản trả hồ sơ trình lãnh đạo Phòng ký nháy và lãnh đạo Sở phê duyệt. - Nếu hồ sơ đủ điều kiện dự thảo Giấy phép chuyển mục xuống Bước 7 để thực hiện.	Chuyên viên xử lý hồ sơ	38 giờ	- Văn bản trả hồ sơ (không đủ điều kiện giải quyết) - Dự thảo Quyết định cấp thẻ hướng dẫn viên du lịch tại điểm - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ
6	Xem xét: - Nếu đồng ý, ký nháy dự thảo kết quả hoặc văn bản trả hồ sơ. - Nếu không đồng ý, chuyển lại Bước 5.	Lãnh đạo phòng Quản lý Du lịch	20 giờ	- Hồ sơ; Dự thảo Quyết định cấp thẻ hướng dẫn viên du lịch tại điểm/ Văn bản trả hồ sơ - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ

Bước	Nội dung công việc	Cơ quan thực hiện	Thời gian	Kết quả đầu ra
7	Phê duyệt: - Nếu đồng ý, ký duyệt kết quả hoặc văn bản trả hồ sơ. - Nếu không đồng ý, chuyển lại Bước 6.	Lãnh đạo Sở Du lịch phụ trách	20 giờ	- Quyết định cấp thẻ hướng dẫn viên du lịch tại điểm/ Văn bản trả hồ sơ - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ
8	Cấp số, phát hành: Phát hành kết quả hoặc văn bản trả hồ sơ chuyển cho BPMC.	Văn thư (Sở Du lịch)	Không quá 02 giờ	- Quyết định cấp thẻ hướng dẫn viên du lịch tại điểm/Văn bản trả hồ sơ - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ.
9	Trả kết quả điện tử	CQTQGQ qua Hệ thống của tỉnh	Tối đa 15 phút sau phê duyệt	Thông báo kết quả qua email, tin nhắn, Cổng DVC
10	Trả kết quả bản giấy	BPMC (nơi nộp hoặc nơi yêu cầu)	Tối đa 1 ngày làm việc sau khi có kết quả điện tử được phê duyệt (không kể thời gian luân chuyển kết quả qua dịch vụ bưu chính)	Kết quả bản giấy

11. Thủ tục cấp thẻ hướng dẫn viên du lịch quốc tế (Mã TTHC: 1.004628.000.00.00.H33)

Bước	Nội dung công việc	Cơ quan thực hiện	Thời gian	Kết quả đầu ra
1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận Một cửa (BPMC) bất kỳ trên toàn tỉnh	Tối đa 15 phút	Giấy biên nhận hẹn kết quả
2	Số hóa và xác thực	BPMC	Cùng lúc với bước 1	Hồ sơ điện tử đã được xác thực
3	Thông báo và thu phí	Cổng thanh toán Quốc gia	Cùng lúc với bước 1	Biên lai thanh toán điện tử

Bước	Nội dung công việc	Cơ quan thực hiện	Thời gian	Kết quả đầu ra
4	Phân phối hồ sơ	BPMC (nơi tiếp nhận)	Chuyển ngay hồ sơ điện tử	- Chuyển hồ sơ thành công đến CQTQGQ; - Chuyển thông tin về hồ sơ đến BPMC của CQTQGQ;
5	Thẩm định xử lý hồ sơ: - Nếu hồ sơ không đủ điều kiện xử lý tham mưu văn bản trả hồ sơ trình lãnh đạo Phòng ký nháy và lãnh đạo Sở phê duyệt. - Nếu hồ sơ đủ điều kiện dự thảo Giấy phép chuyển mục xuống Bước 7 để thực hiện.	Chuyên viên xử lý hồ sơ	78 giờ	- Văn bản trả hồ sơ (không đủ điều kiện giải quyết) - Dự thảo Quyết định cấp thẻ hướng dẫn viên du lịch quốc tế - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ
6	Xem xét: - Nếu đồng ý, ký nháy dự thảo kết quả hoặc văn bản trả hồ sơ. - Nếu không đồng ý, chuyển lại Bước 5.	Lãnh đạo phòng Quản lý Du lịch	20 giờ	- Hồ sơ; dự thảo Quyết định cấp thẻ hướng dẫn viên du lịch quốc tế/ Văn bản trả hồ sơ - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ
7	Phê duyệt: - Nếu đồng ý, ký duyệt kết quả hoặc văn bản trả hồ sơ. - Nếu không đồng ý, chuyển lại Bước 6.	Lãnh đạo Sở Du lịch phụ trách	20 giờ	- Quyết định cấp thẻ hướng dẫn viên du lịch quốc tế/ Văn bản trả hồ sơ - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ
8	Cấp số, phát hành: Phát hành kết quả hoặc văn bản trả hồ sơ chuyển cho BPMC.	Văn thư (Sở Du lịch)	Không quá 02 giờ	- Quyết định cấp thẻ hướng dẫn viên du lịch quốc tế/Văn bản trả hồ sơ - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ.
9	Trả kết quả điện tử	CQTQGQ qua Hệ thống của tỉnh	Tối đa 15 phút sau phê duyệt	Thông báo kết quả qua email, tin nhắn, Cổng DVC
10	Trả kết quả bản giấy	BPMC (nơi nộp hoặc nơi yêu cầu)	Tối đa 1 ngày làm việc sau khi có kết quả điện tử được	Kết quả bản giấy

Bước	Nội dung công việc	Cơ quan thực hiện	Thời gian	Kết quả đầu ra
			phê duyệt (không kể thời gian luân chuyển kết quả qua dịch vụ bưu chính)	

12. Thủ tục cấp thẻ hướng dẫn viên du lịch nội địa (Mã TTHC: 1.004623.000.00.00.H33)

Bước	Nội dung công việc	Cơ quan thực hiện	Thời gian	Kết quả đầu ra
1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận Một cửa (BPMC) bắt kỳ trên toàn tỉnh	Tối đa 15 phút	Giấy biên nhận hẹn kết quả
2	Số hóa và xác thực	BPMC	Cùng lúc với bước 1	Hồ sơ điện tử đã được xác thực
3	Thông báo và thu phí	Cổng thanh toán Quốc gia	Cùng lúc với bước 1	Biên lai thanh toán điện tử
4	Phân phối hồ sơ	BPMC (nơi tiếp nhận)	Chuyển ngay hồ sơ điện tử	- Chuyển hồ sơ thành công đến CQTQGQ; - Chuyển thông tin về hồ sơ đến BPMC của CQTQGQ;
5	Thẩm định xử lý hồ sơ: - Nếu hồ sơ không đủ điều kiện xử lý tham mưu văn bản trả hồ sơ trình lãnh đạo Phòng ký nháy và lãnh đạo Sở phê duyệt. - Nếu hồ sơ đủ điều kiện dự thảo Giấy phép chuyển mục xuống Bước 7 để thực hiện.	Chuyên viên xử lý hồ sơ	78 giờ	- Văn bản trả hồ sơ (không đủ điều kiện giải quyết) - Dự thảo Quyết định cấp thẻ hướng dẫn viên du lịch nội địa - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ
6	Xem xét: - Nếu đồng ý, ký nháy dự thảo kết quả hoặc văn bản trả hồ sơ. - Nếu không đồng ý, chuyển lại Bước 5.	Lãnh đạo phòng Quản lý Du lịch	20 giờ	- Hồ sơ; dự thảo Quyết định cấp thẻ hướng dẫn viên du lịch nội địa/ Văn bản trả hồ sơ - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ

Bước	Nội dung công việc	Cơ quan thực hiện	Thời gian	Kết quả đầu ra
7	Phê duyệt: - Nếu đồng ý, ký duyệt kết quả hoặc văn bản trả hồ sơ. - Nếu không đồng ý, chuyển lại Bước 6.	Lãnh đạo Sở Du lịch phụ trách	20 giờ	- Quyết định cấp thẻ hướng dẫn viên du lịch nội địa/ Văn bản trả hồ sơ - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ
8	Cấp số, phát hành: Phát hành kết quả hoặc văn bản trả hồ sơ chuyển cho BPMC.	Văn thư (Sở Du lịch)	Không quá 02 giờ	- Quyết định cấp thẻ hướng dẫn viên du lịch nội địa/Văn bản trả hồ sơ - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ.
9	Trả kết quả điện tử	CQTQGQ qua Hệ thống của tỉnh	Tối đa 15 phút sau phê duyệt	Thông báo kết quả qua email, tin nhắn, Cổng DVC
10	Trả kết quả bản giấy	BPMC (nơi nộp hoặc nơi yêu cầu)	Tối đa 1 ngày làm việc sau khi có kết quả điện tử được phê duyệt (không kể thời gian luân chuyển kết quả qua dịch vụ bưu chính)	Kết quả bản giấy

13. Thủ tục cấp lại thẻ hướng dẫn viên du lịch (Mã TTHC: 1.004614.000.00.00.H33)

Bước	Nội dung công việc	Cơ quan thực hiện	Thời gian	Kết quả đầu ra
1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận Một cửa (BPMC) bắt kỳ trên toàn tỉnh	Tối đa 15 phút	Giấy biên nhận hẹn kết quả
2	Số hóa và xác thực	BPMC	Cùng lúc với bước 1	Hồ sơ điện tử đã được xác thực
3	Thông báo và thu phí	Cổng thanh toán Quốc gia	Cùng lúc với bước 1	Biên lai thanh toán điện tử

Bước	Nội dung công việc	Cơ quan thực hiện	Thời gian	Kết quả đầu ra
4	Phân phối hồ sơ	BPMC (nơi tiếp nhận)	Chuyển ngay hồ sơ điện tử	- Chuyển hồ sơ thành công đến CQTQGQ; - Chuyển thông tin về hồ sơ đến BPMC của CQTQGQ;
5	Thẩm định xử lý hồ sơ: - Nếu hồ sơ không đủ điều kiện xử lý tham mưu văn bản trả hồ sơ trình lãnh đạo Phòng ký nháy và lãnh đạo Sở phê duyệt. - Nếu hồ sơ đủ điều kiện dự thảo Giấy phép chuyển mục xuống Bước 7 để thực hiện.	Chuyên viên xử lý hồ sơ	38 giờ	- Văn bản trả hồ sơ (không đủ điều kiện giải quyết) - Dự thảo Quyết định cấp lại thẻ hướng dẫn viên du lịch - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ
6	Xem xét: - Nếu đồng ý, ký nháy dự thảo kết quả hoặc văn bản trả hồ sơ. - Nếu không đồng ý, chuyển lại Bước 5.	Lãnh đạo phòng Quản lý Du lịch	20 giờ	- Hồ sơ; Dự thảo Quyết định cấp lại thẻ hướng dẫn viên du lịch/ Văn bản trả hồ sơ - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ
7	Phê duyệt: - Nếu đồng ý, ký duyệt kết quả hoặc văn bản trả hồ sơ. - Nếu không đồng ý, chuyển lại Bước 6.	Lãnh đạo Sở Du lịch phụ trách	20 giờ	- Quyết định cấp lại thẻ hướng dẫn viên du lịch/ Văn bản trả hồ sơ - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ
8	Cấp số, phát hành: Phát hành kết quả hoặc văn bản trả hồ sơ chuyển cho BPMC.	Văn thư (Sở Du lịch)	Không quá 02 giờ	- Quyết định cấp lại thẻ hướng dẫn viên du lịch/Văn bản trả hồ sơ - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ.
9	Trả kết quả điện tử	CQTQGQ qua Hệ thống của tỉnh	Tối đa 15 phút sau phê duyệt	Thông báo kết quả qua email, tin nhắn, Cổng DVC
10	Trả kết quả bản giấy	BPMC (nơi nộp hoặc nơi yêu	Tối đa 1 ngày làm việc sau	Kết quả bản giấy

Bước	Nội dung công việc	Cơ quan thực hiện	Thời gian	Kết quả đầu ra
		câu)	khi có kết quả điện tử được phê duyệt (không kể thời gian luân chuyển kết quả qua dịch vụ bưu chính)	

14. Thủ tục cấp lại giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa (Mã TTHC: 2.001616.000.00.00.H33)

Bước	Nội dung công việc	Cơ quan thực hiện	Thời gian	Kết quả đầu ra
1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận Một cửa (BPMC) bắt kỳ trên toàn tỉnh	Tối đa 15 phút	Giấy biên nhận hẹn kết quả
2	Số hóa và xác thực	BPMC	Cùng lúc với bước 1	Hồ sơ điện tử đã được xác thực
3	Thông báo và thu phí	Cổng thanh toán Quốc gia	Cùng lúc với bước 1	Biên lai thanh toán điện tử
4	Phân phối hồ sơ	BPMC (nơi tiếp nhận)	Chuyển ngay hồ sơ điện tử	- Chuyển hồ sơ thành công đến CQTQGG; - Chuyển thông tin về hồ sơ đến BPMC của CQTQGG;
5	Thẩm định xử lý hồ sơ: - Nếu hồ sơ không đủ điều kiện xử lý tham mưu văn bản trả hồ sơ trình lãnh đạo Phòng ký nháy và lãnh đạo Sở ký phê duyệt. - Nếu hồ sơ đủ điều kiện xử lý: Nếu hồ sơ đủ điều kiện dự thảo Giấy phép chuyển mục xuống B7 để thực hiện.	Chuyên viên xử lý hồ sơ	20 giờ	- Văn bản trả hồ sơ (không đủ điều kiện giải quyết) - Dự thảo giấy phép kinh doanh lữ hành nội địa - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ
6	Xem xét: - Nếu đồng ý, ký nháy dự thảo kết quả hoặc văn bản trả hồ sơ - Nếu không đồng ý, chuyển lại Bước 5.	Lãnh đạo phòng Quản lý Du lịch	9 giờ	- Hồ sơ; Cấp lại giấy phép kinh doanh lữ hành nội địa /Văn bản trả hồ sơ

Bước	Nội dung công việc	Cơ quan thực hiện	Thời gian	Kết quả đầu ra
				- Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ
7	Phê duyệt: - Nếu đồng ý, ký duyệt kết quả hoặc văn bản trả hồ sơ. - Nếu không đồng ý, chuyển lại Bước 6.	Lãnh đạo Sở Du lịch phụ trách	9 giờ	- Hồ sơ, dự thảo Giấy phép kinh doanh lữ hành nội địa /Văn bản trả hồ sơ - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ
8	Cấp số, phát hành: Phát hành kết quả hoặc văn bản trả hồ sơ chuyển cho BPMC.	Văn thư (Sở Du lịch)	Không quá 02 giờ	- Giấy phép kinh doanh lữ hành nội địa /Văn bản trả hồ sơ - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ.
9	Trả kết quả điện tử	CQTQGQ qua Hệ thống của tỉnh	Tối đa 15 phút sau phê duyệt	Thông báo kết quả qua email, tin nhắn, Cổng DVC
10	Trả kết quả bản giấy	BPMC (nơi nộp hoặc nơi yêu cầu)	Tối đa 1 ngày làm việc sau khi có kết quả điện tử được phê duyệt (không kể thời gian luân chuyển kết quả qua dịch vụ bưu chính)	Kết quả bản giấy

15. Thủ tục cấp lại Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện tại Việt Nam của doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành nước ngoài trong trường hợp chuyển địa điểm đặt trụ sở của văn phòng đại diện (Mã TTHC: 1.003240.000.00.00.H33)

Bước	Nội dung công việc	Cơ quan thực hiện	Thời gian	Kết quả đầu ra
1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận Một cửa (BPMC) bắt kỳ trên toàn tỉnh	Tối đa 15 phút	Giấy biên nhận hẹn kết quả
2	Số hóa và xác thực	BPMC	Cùng lúc với bước 1	Hồ sơ điện tử đã được xác thực
3	Thông báo và thu phí	Cổng thanh toán Quốc gia	Cùng lúc với bước 1	Biên lai thanh toán điện tử
4	Phân phối hồ sơ	BPMC (nơi tiếp nhận)	Chuyển ngay	- Chuyển hồ sơ thành công đến CQTQGQ;

Bước	Nội dung công việc	Cơ quan thực hiện	Thời gian	Kết quả đầu ra
			hồ sơ điện tử	- Chuyển thông tin về hồ sơ đến BPMC của CQTQGQ;
5	Thẩm định xử lý hồ sơ: - Nếu hồ sơ không đủ điều kiện xử lý tham mưu văn bản trả hồ sơ trình lãnh đạo Phòng ký nháy và lãnh đạo Sở phê duyệt. - Nếu hồ sơ đủ điều kiện dự thảo Giấy phép chuyển mục xuống Bước 7 để thực hiện.	Chuyên viên xử lý hồ sơ	20 giờ	- Văn bản trả hồ sơ (không đủ điều kiện giải quyết) - Dự thảo giấy phép thành lập Văn phòng đại diện tại Việt Nam của doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành nước ngoài trong trường hợp chuyển địa địa điểm đặt trụ sở của Văn phòng đại diện. - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ
6	Xem xét: - Nếu đồng ý, ký nháy dự thảo kết quả hoặc văn bản trả hồ sơ. - Nếu không đồng ý, chuyển lại Bước 5.	Lãnh đạo phòng Quản lý Du lịch	9 giờ	- Dự thảo giấy phép thành lập Văn phòng đại diện tại Việt Nam của doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành nước ngoài trong trường hợp chuyển địa địa điểm đặt trụ sở của Văn phòng đại diện/Văn bản trả hồ sơ - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ
7	Phê duyệt: - Nếu đồng ý, ký duyệt kết quả hoặc văn bản trả hồ sơ. - Nếu không đồng ý, chuyển lại Bước 6.	Lãnh đạo Sở Du lịch phụ trách	9 giờ	- Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện tại Việt Nam của doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành nước ngoài trong trường hợp chuyển địa địa điểm đặt trụ sở của Văn phòng đại diện/Văn bản trả hồ sơ - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ

Bước	Nội dung công việc	Cơ quan thực hiện	Thời gian	Kết quả đầu ra
8	Cấp số, phát hành: Phát hành kết quả hoặc văn bản trả hồ sơ chuyển cho BPMC.	Văn thư (Sở Du lịch)	Không quá 02 giờ	- Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện tại Việt Nam của doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành nước ngoài trong trường hợp chuyển địa địa điểm đặt trụ sở của Văn phòng đại diện/Văn bản trả hồ sơ - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ.
9	Trả kết quả điện tử	CQTQGQ qua Hệ thống của tỉnh	Tối đa 15 phút sau phê duyệt	Thông báo kết quả qua email, tin nhắn, Cổng DVC
10	Trả kết quả bản giấy	BPMC (nơi nộp hoặc nơi yêu cầu)	Tối đa 1 ngày làm việc sau khi có kết quả điện tử được phê duyệt (không kể thời gian luân chuyển kết quả qua dịch vụ bưu chính)	Kết quả bản giấy

16. Thủ tục cấp lại Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện tại Việt Nam của doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành nước ngoài trong trường hợp Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện bị mất, bị hủy hoại, bị hư hỏng hoặc bị tiêu hủy (Mã TTHC: 1.003275.000.00.00.H33)

Bước	Nội dung công việc	Cơ quan thực hiện	Thời gian	Kết quả đầu ra
1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận Một cửa (BPMC) bắt kỳ trên toàn tỉnh	Tối đa 15 phút	Giấy biên nhận hẹn kết quả
2	Số hóa và xác thực	BPMC	Cùng lúc với bước 1	Hồ sơ điện tử đã được xác thực
3	Thông báo và thu phí	Cổng thanh toán Quốc gia	Cùng lúc với bước 1	Biên lai thanh toán điện tử
4	Phân phối hồ sơ	BPMC (nơi tiếp nhận)	Chuyển ngay hồ sơ điện tử	- Chuyển hồ sơ thành công đến CQTQGQ;

Bước	Nội dung công việc	Cơ quan thực hiện	Thời gian	Kết quả đầu ra
				- Chuyển thông tin về hồ sơ đến BPMC của CQTQGQ;
5	Thẩm định xử lý hồ sơ: - Nếu hồ sơ không đủ điều kiện xử lý tham mưu văn bản trả hồ sơ trình lãnh đạo Phòng ký nháy và lãnh đạo Sở phê duyệt. - Nếu hồ sơ đủ điều kiện dự thảo Giấy phép chuyển mục xuống Bước 7 để thực hiện.	Chuyên viên xử lý hồ sơ	20 giờ	- Văn bản trả hồ sơ (không đủ điều kiện giải quyết) - Dự thảo Cấp lại giấy phép thành lập văn phòng đại diện tại Việt Nam của doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành nước ngoài trong trường hợp giấy phép thành lập văn phòng đại diện bị mất, bị hủy hoại, bị hư hỏng hoặc tiêu hủy. - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ
6	Xem xét: - Nếu đồng ý, ký nháy dự thảo kết quả hoặc văn bản trả hồ sơ. - Nếu không đồng ý, chuyển lại Bước 5.	Lãnh đạo phòng Quản lý Du lịch	9 giờ	- Dự thảo Cấp lại giấy phép thành lập văn phòng đại diện tại Việt Nam của doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành nước ngoài trong trường hợp giấy phép thành lập văn phòng đại diện bị mất, bị hủy hoại, bị hư hỏng hoặc tiêu hủy /Văn bản trả hồ sơ - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ
7	Phê duyệt: - Nếu đồng ý, ký duyệt kết quả hoặc văn bản trả hồ sơ. - Nếu không đồng ý, chuyển lại Bước 6.	Lãnh đạo Sở Du lịch phụ trách	9 giờ	- Cấp lại giấy phép thành lập văn phòng đại diện tại Việt Nam của doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành nước ngoài trong trường hợp giấy phép thành lập

Bước	Nội dung công việc	Cơ quan thực hiện	Thời gian	Kết quả đầu ra
				văn phòng đại diện bị mất, bị hủy hoại, bị hư hỏng hoặc tiêu hủy /Văn bản trả hồ sơ - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ
8	Cấp số, phát hành: Phát hành kết quả hoặc văn bản trả hồ sơ chuyển cho BPMC.	Văn thư (Sở Du lịch)	Không quá 02 giờ	- Cấp lại giấy phép thành lập văn phòng đại diện tại Việt Nam của doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành nước ngoài trong trường hợp giấy phép thành lập văn phòng đại diện bị mất, bị hủy hoại, bị hư hỏng hoặc tiêu hủy /Văn bản trả hồ sơ - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ.
9	Trả kết quả điện tử	CQTQGQ qua Hệ thống của tỉnh	Tối đa 15 phút sau phê duyệt	Thông báo kết quả qua email, tin nhắn, Cổng DVC
10	Trả kết quả bản giấy	BPMC (nơi nộp hoặc nơi yêu cầu)	Tối đa 1 ngày làm việc sau khi có kết quả điện tử được phê duyệt (không kể thời gian luân chuyển kết quả qua dịch vụ bưu chính)	Kết quả bản giấy

17. Thủ tục cấp giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa (Mã TTHC: 2.001628.000.00.00.H33)

Bước	Nội dung công việc	Cơ quan thực hiện	Thời gian	Kết quả đầu ra
1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận Một cửa (BPMC) bắt kỳ trên toàn tỉnh	Tối đa 15 phút	Giấy biên nhận hẹn kết quả

Bước	Nội dung công việc	Cơ quan thực hiện	Thời gian	Kết quả đầu ra
2	Số hóa và xác thực	BPMC	Cùng lúc với bước 1	Hồ sơ điện tử đã được xác thực
3	Thông báo và thu phí	Cổng thanh toán Quốc gia	Cùng lúc với bước 1	Biên lai thanh toán điện tử
4	Phân phối hồ sơ	BPMC (nơi tiếp nhận)	Chuyển ngay hồ sơ điện tử	- Chuyển hồ sơ thành công đến CQTQGQ; - Chuyển thông tin về hồ sơ đến BPMC của CQTQGQ;
5	Thẩm định xử lý hồ sơ: - Nếu hồ sơ không đủ điều kiện xử lý tham mưu văn bản trả hồ sơ trình lãnh đạo Phòng ký nháy và lãnh đạo Sở phê duyệt. Chuyển B6 để phát hành văn bản trả hồ sơ. - Nếu hồ sơ đủ điều kiện xử lý Dự thảo Giấy phép chuyển mục xuống Bước 7 để thực hiện.	Chuyên viên xử lý hồ sơ	40 giờ	- Văn bản trả hồ sơ (không đủ điều kiện giải quyết) - Dự thảo Giấy phép kinh doanh lĩnh vực nội địa. - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ
6	Xem xét: - Nếu đồng ý, ký nháy dự thảo kết quả hoặc văn bản trả hồ sơ. - Nếu không đồng ý, chuyển lại Bước 5.	Lãnh đạo phòng Quản lý Du lịch	19 giờ	- Hồ sơ; dự thảo Giấy phép kinh doanh lĩnh vực nội địa/ Văn bản trả hồ sơ - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ
7	Phê duyệt: - Nếu đồng ý, ký duyệt kết quả hoặc văn bản trả hồ sơ. - Nếu không đồng ý, chuyển lại Bước 6.	Lãnh đạo Sở Du lịch phụ trách	19 giờ	- Giấy phép kinh doanh lĩnh vực nội địa/ Văn bản trả hồ sơ - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ
8	Cấp số, phát hành: Phát hành kết quả hoặc văn bản trả hồ sơ chuyển cho BPMC.	Văn thư (Sở Du lịch)	Không quá 02 giờ	- Giấy phép kinh doanh lĩnh vực nội địa/ Văn bản trả hồ sơ - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ.
9	Trả kết quả điện tử	CQTQGQ qua Hệ thống của tỉnh	Tối đa 15 phút sau phê duyệt	Thông báo kết quả qua email, tin nhắn, Cổng DVC
10	Trả kết quả bản giấy	BPMC (nơi nộp hoặc nơi yêu cầu)	Tối đa 1 ngày làm việc sau khi có kết quả	Kết quả bản giấy

Bước	Nội dung công việc	Cơ quan thực hiện	Thời gian	Kết quả đầu ra
			điện tử được phê duyệt (không kể thời gian luân chuyển kết quả qua dịch vụ bưu chính)	

18. Thủ tục cấp Giấy chứng nhận khóa cập nhật kiến thức cho hướng dẫn viên du lịch nội địa và hướng dẫn viên du lịch quốc tế (Mã TTHC: 1.004605.000.00.00.H33)

Bước	Nội dung công việc	Cơ quan thực hiện	Thời gian	Kết quả đầu ra
1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận Một cửa (BPMC) bất kỳ trên toàn tỉnh	Tối đa 15 phút	Giấy biên nhận hẹn kết quả
2	Số hóa và xác thực	BPMC	Cùng lúc với bước 1	Hồ sơ điện tử đã được xác thực
3	Thông báo và thu phí	Cổng thanh toán Quốc gia	Cùng lúc với bước 1	Biên lai thanh toán điện tử
4	Phân phối hồ sơ	BPMC (nơi tiếp nhận)	Chuyển ngay hồ sơ điện tử	- Chuyển hồ sơ thành công đến CQTQGG; - Chuyển thông tin về hồ sơ đến BPMC của CQTQGG;
5	Thẩm định xử lý hồ sơ: - Nếu hồ sơ không đủ điều kiện xử lý tham mưu văn bản trả hồ sơ trình lãnh đạo Phòng ký nháy và lãnh đạo Sở phê duyệt. - Nếu hồ sơ đủ điều kiện dự thảo Giấy phép chuyển mục xuống Bước 7 để thực hiện.	Chuyên viên xử lý hồ sơ	44 giờ	- Văn bản trả hồ sơ (không đủ điều kiện giải quyết) - Dự thảo cấp Giấy chứng nhận khóa cập nhật kiến thức cho hướng dẫn viên du lịch nội địa và hướng dẫn viên du lịch quốc tế. - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ

Bước	Nội dung công việc	Cơ quan thực hiện	Thời gian	Kết quả đầu ra
6	Xem xét: - Nếu đồng ý, ký nháy dự thảo kết quả hoặc văn bản trả hồ sơ. - Nếu không đồng ý, chuyển lại Bước 5.	Lãnh đạo phòng Quản lý Du lịch	17 giờ	- Hồ sơ; Dự thảo cấp Giấy chứng nhận khóa cập nhật kiến thức cho hướng dẫn viên du lịch nội địa và hướng dẫn viên du lịch quốc tế/ Văn bản trả hồ sơ - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ
7	Phê duyệt: - Nếu đồng ý, ký duyệt kết quả hoặc văn bản trả hồ sơ. - Nếu không đồng ý, chuyển lại Bước 6.	Lãnh đạo Sở Du lịch phụ trách	17 giờ	- Giấy chứng nhận khóa cập nhật kiến thức cho hướng dẫn viên du lịch nội địa và hướng dẫn viên du lịch quốc tế/ Văn bản trả hồ sơ - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ
8	Cấp số, phát hành: Phát hành kết quả hoặc văn bản trả hồ sơ chuyển cho BPMC.	Văn thư (Sở Du lịch)	Không quá 02 giờ	- Giấy chứng nhận khóa cập nhật kiến thức cho hướng dẫn viên du lịch nội địa và hướng dẫn viên du lịch quốc tế/Văn bản trả hồ sơ - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ.
9	Trả kết quả điện tử	CQTQGQ qua Hệ thống của tỉnh	Tối đa 15 phút sau phê duyệt	Thông báo kết quả qua email, tin nhắn, Cổng DVC
10	Trả kết quả bản giấy	BPMC (nơi nộp hoặc nơi yêu cầu)	Tối đa 1 ngày làm việc sau khi có kết quả điện tử được phê duyệt (không kể thời gian luân chuyển kết quả qua dịch vụ bưu chính)	Kết quả bản giấy

19. Thủ tục chấm dứt hoạt động của Văn phòng đại diện tại Việt Nam của doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành nước ngoài (Mã TTHC: 1.001837.000.00.00.H33)

Bước	Nội dung công việc	Cơ quan thực hiện	Thời gian	Kết quả đầu ra
1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận Một cửa (BPMC) bắt kỳ trên toàn tỉnh	Tối đa 15 phút	Giấy biên nhận hẹn kết quả
2	Số hóa và xác thực	BPMC	Cùng lúc với bước 1	Hồ sơ điện tử đã được xác thực
3	Thông báo và thu phí	Cổng thanh toán Quốc gia	Cùng lúc với bước 1	Biên lai thanh toán điện tử
4	Phân phối hồ sơ	BPMC (nơi tiếp nhận)	Chuyển ngay hồ sơ điện tử	- Chuyển hồ sơ thành công đến CQTQGQ; - Chuyển thông tin về hồ sơ đến BPMC của CQTQGQ;
5	Thẩm định xử lý hồ sơ: - Nếu hồ sơ không đủ điều kiện xử lý tham mưu văn bản trả hồ sơ trình lãnh đạo Phòng ký nháy và lãnh đạo Sở phê duyệt. - Nếu hồ sơ đủ điều kiện dự thảo Giấy phép chuyển mục xuống Bước 7 để thực hiện.	Chuyên viên xử lý hồ sơ	20 giờ	- Văn bản trả hồ sơ (không đủ điều kiện giải quyết) - Thông báo. - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ
6	Xem xét: - Nếu đồng ý, ký nháy dự thảo kết quả hoặc văn bản trả hồ sơ. - Nếu không đồng ý, chuyển lại Bước 5.	Lãnh đạo phòng Quản lý Du lịch	9 giờ	- Thông báo. - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ
7	Phê duyệt: - Nếu đồng ý, ký duyệt kết quả hoặc văn bản trả hồ sơ. - Nếu không đồng ý, chuyển lại Bước 6.	Lãnh đạo Sở Du lịch phụ trách	9 giờ	- Thông báo. - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ
8	Cấp số, phát hành: Phát hành kết quả hoặc văn bản trả hồ sơ chuyển cho BPMC.	Văn thư (Sở Du lịch)	Không quá 02 giờ	- Thông báo. - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ.
9	Trả kết quả điện tử	CQTQGQ qua Hệ thống của tỉnh	Tối đa 15 phút sau phê duyệt	Thông báo kết quả qua email, tin nhắn, Cổng DVC

Bước	Nội dung công việc	Cơ quan thực hiện	Thời gian	Kết quả đầu ra
10	Trả kết quả bản giấy	BPMC (nơi nộp hoặc nơi yêu cầu)	Tối đa 1 ngày làm việc sau khi có kết quả điện tử được phê duyệt (không kể thời gian luân chuyển kết quả qua dịch vụ bưu chính)	Kết quả bản giấy

20. Cấp Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện tại Việt Nam của doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành nước ngoài (Mã TTHC: 1.003717.000.00.00.H33)

Bước	Nội dung công việc	Cơ quan thực hiện	Thời gian	Kết quả đầu ra
1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận Một cửa (BPMC) bắt kỳ trên toàn tỉnh	Tối đa 15 phút	Giấy biên nhận hẹn kết quả
2	Số hóa và xác thực	BPMC	Cùng lúc với bước 1	Hồ sơ điện tử đã được xác thực
3	Thông báo và thu phí	Cổng thanh toán Quốc gia	Cùng lúc với bước 1	Biên lai thanh toán điện tử
4	Phân phối hồ sơ	BPMC (nơi tiếp nhận)	Chuyển ngay hồ sơ điện tử	- Chuyển hồ sơ thành công đến CQTQGQ; - Chuyển thông tin về hồ sơ đến BPMC của CQTQGQ;
5	Thẩm định xử lý hồ sơ: - Nếu hồ sơ không đủ điều kiện xử lý tham mưu văn bản trả hồ sơ trình lãnh đạo Phòng ký nháy và lãnh đạo Sở phê duyệt. - Nếu hồ sơ đủ điều kiện dự thảo Giấy phép chuyển mục xuống Bước 7 để thực hiện.	Chuyên viên xử lý hồ sơ	68 giờ	- Văn bản trả hồ sơ (không đủ điều kiện giải quyết) - Dự thảo Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện Việt Nam của doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành

Bước	Nội dung công việc	Cơ quan thực hiện	Thời gian	Kết quả đầu ra
				nước ngoài - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ
6	Xem xét: - Nếu đồng ý, ký nháy dự thảo kết quả hoặc văn bản trả hồ sơ. - Nếu không đồng ý, chuyển lại Bước 5.	Lãnh đạo phòng Quản lý Du lịch	17 giờ	- Hồ sơ; Dự thảo Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện Việt Nam của doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành nước ngoài/ Văn bản trả hồ sơ - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ
7	Phê duyệt: - Nếu đồng ý, ký duyệt kết quả hoặc văn bản trả hồ sơ. - Nếu không đồng ý, chuyển lại Bước 6.	Lãnh đạo Sở Du lịch phụ trách	17 giờ	- Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện Việt Nam của doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành nước ngoài/ Văn bản trả hồ sơ - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ
8	Cấp số, phát hành: Phát hành kết quả hoặc văn bản trả hồ sơ chuyển cho BPMC.	Văn thư (Sở Du lịch)	Không quá 02 giờ	- Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện Việt Nam của doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành nước ngoài/ Văn bản trả hồ sơ - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ.
9	Trả kết quả điện tử	CQTQGQ qua Hệ thống của tỉnh	Tối đa 15 phút sau phê duyệt	Thông báo kết quả qua email, tin nhắn, Cổng DVC
10	Trả kết quả bản giấy	BPMC (nơi nộp hoặc nơi yêu cầu)	Tối đa 1 ngày làm việc sau khi có kết quả điện tử được phê duyệt (không kể thời gian luân chuyển kết quả qua dịch vụ bưu chính)	Kết quả bản giấy

Bước	Nội dung công việc	Cơ quan thực hiện	Thời gian	Kết quả đầu ra
*	56 giờ trong trường hợp nội dung hoạt động của Văn phòng đại diện phù hợp với cam kết của Việt Nam trong các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên.			
1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận Một cửa (BPMC) bắt kỳ trên toàn tỉnh	Tối đa 15 phút	Giấy biên nhận hẹn kết quả
2	Số hóa và xác thực	BPMC	Cùng lúc với bước 1	Hồ sơ điện tử đã được xác thực
3	Thông báo và thu phí	Cổng thanh toán Quốc gia	Cùng lúc với bước 1	Biên lai thanh toán điện tử
4	Phân phối hồ sơ	BPMC (nơi tiếp nhận)	Chuyển ngay hồ sơ điện tử	- Chuyển hồ sơ thành công đến CQTQGQ; - Chuyển thông tin về hồ sơ đến BPMC của CQTQGQ;
5	Thẩm định xử lý hồ sơ: - Nếu hồ sơ không đủ điều kiện xử lý tham mưu văn bản trả hồ sơ trình lãnh đạo Phòng ký nháy và lãnh đạo Sở phê duyệt. - Nếu hồ sơ đủ điều kiện dự thảo Giấy phép chuyển mục xuống Bước 7 để thực hiện.	Chuyên viên xử lý hồ sơ	36 giờ	- Văn bản trả hồ sơ (không đủ điều kiện giải quyết) - Dự thảo Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện Việt Nam của doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành nước ngoài - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ
6	Xem xét: - Nếu đồng ý, ký nháy dự thảo kết quả hoặc văn bản trả hồ sơ. - Nếu không đồng ý, chuyển lại Bước 5.	Lãnh đạo phòng Quản lý Du lịch	9 giờ	- Dự thảo Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện Việt Nam của doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành nước ngoài/ Văn bản trả hồ sơ - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ
7	Phê duyệt: - Nếu đồng ý, ký duyệt kết	Lãnh đạo Sở Du lịch phụ trách	9 giờ	- Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện

Bước	Nội dung công việc	Cơ quan thực hiện	Thời gian	Kết quả đầu ra
	quả hoặc văn bản trả hồ sơ. - Nếu không đồng ý, chuyển lại Bước 6.			Việt Nam của doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành nước ngoài/ Văn bản trả hồ sơ - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ
8	Cấp số, phát hành: Phát hành kết quả hoặc văn bản trả hồ sơ chuyển cho BPMC.	Văn thư (Sở Du lịch)	Không quá 02 giờ	- Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện Việt Nam của doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành nước ngoài/ Văn bản trả hồ sơ - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ.
9	Trả kết quả điện tử	CQTQGQ qua Hệ thống của tỉnh	Tối đa 15 phút sau phê duyệt	Thông báo kết quả qua email, tin nhắn, Cổng DVC
10	Trả kết quả bản giấy	BPMC (nơi nộp hoặc nơi yêu cầu)	Tối đa 1 ngày làm việc sau khi có kết quả điện tử được phê duyệt (không kể thời gian luân chuyển kết quả qua dịch vụ bưu chính)	Kết quả bản giấy

II. DỊCH VỤ DU LỊCH KHÁC (06 TTHC)

1. Thủ tục công nhận hạng cơ sở lưu trú du lịch: hạng 1 sao, 2 sao, 3 sao đối với khách sạn, biệt thự du lịch, căn hộ du lịch, tàu thủy lưu trú du lịch (Mã TTHC: 1.004594)

Bước	Nội dung công việc	Cơ quan thực hiện	Thời gian	Kết quả đầu ra
1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận Một cửa (BPMC) bắt kỳ trên toàn tỉnh	Tối đa 15 phút	Giấy biên nhận hẹn kết quả.
2	Số hóa và xác thực	BPMC	Cùng lúc với bước 1	Hồ sơ điện tử đã được xác thực.

Bước	Nội dung công việc	Cơ quan thực hiện	Thời gian	Kết quả đầu ra
3	Thông báo và thu phí	Cổng thanh toán Quốc gia	Cùng lúc với bước 1	Biên lai thanh toán điện tử.
4	Phân phối hồ sơ	BPMC (nơi tiếp nhận)	Chuyển ngay hồ sơ điện tử	- Chuyển hồ sơ thành công đến CQTQGQ. - Chuyển thông tin về hồ sơ đến BPMC của CQTQGQ.
5	Thẩm định xử lý hồ sơ: - Nếu hồ sơ không đủ điều kiện xử lý tham mưu văn bản trả hồ sơ trình lãnh đạo Phòng ký nháy và lãnh đạo Sở phê duyệt. - Nếu hồ sơ đủ điều kiện dự thảo Giấy phép chuyển mục xuống Bước 7 để thực hiện.	Chuyên viên xử lý hồ sơ	176 giờ	- Văn bản trả hồ sơ (không đủ điều kiện giải quyết). - Biên bản thẩm định tại cơ sở; Biên bản làm việc của Tổ thẩm định; Dự thảo kết quả (Quyết định hoặc Công văn thông báo kết quả thẩm định). - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ.
6	Xem xét: - Nếu đồng ý, ký nháy dự thảo kết quả hoặc văn bản trả hồ sơ. - Nếu không đồng ý, chuyển lại Bước 5.	Lãnh đạo phòng Quản lý Du lịch	32 giờ	- Hồ sơ, Tờ trình và Biên bản Tổ thẩm định. - Quyết định hoặc Công văn thông báo kết quả thẩm định. - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ.
7	Phê duyệt: - Nếu đồng ý, ký duyệt kết quả hoặc văn bản trả hồ sơ. - Nếu không đồng ý, chuyển lại Bước 6.	Lãnh đạo Sở Du lịch phụ trách	30 giờ	- Quyết định hoặc Công văn thông báo kết quả thẩm định. - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ.
8	Cấp số, phát hành: Phát hành kết quả hoặc văn bản trả hồ sơ chuyển cho BPMC.	Văn thư (Sở Du lịch)	Không quá 02 giờ	- Quyết định hoặc Công văn thông báo kết quả thẩm định. - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ.
9	Trả kết quả điện tử	CQTQGQ qua Hệ thống của tỉnh	Tối đa 15 phút sau phê duyệt	Thông báo kết quả qua email, tin nhắn, Cổng DVC.

Bước	Nội dung công việc	Cơ quan thực hiện	Thời gian	Kết quả đầu ra
10	Trả kết quả bản giấy	BPMC (nơi nộp hoặc nơi yêu cầu)	Tối đa 1 ngày làm việc sau khi có kết quả điện tử được phê duyệt (không kể thời gian luân chuyển kết quả qua dịch vụ bưu chính)	Kết quả bản giấy.

2. Thủ tục công nhận cơ sở kinh doanh dịch vụ thể thao đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch (Mã TTHC: 1.004551)

Bước	Nội dung công việc	Cơ quan thực hiện	Thời gian	Kết quả đầu ra
1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận Một cửa (BPMC) bắt kỳ trên toàn tỉnh	Tối đa 15 phút	Giấy biên nhận hẹn kết quả
2	Số hóa và xác thực	BPMC	Cùng lúc với bước 1	Hồ sơ điện tử đã được xác thực
3	Thông báo và thu phí	Cổng thanh toán Quốc gia	Cùng lúc với bước 1	Biên lai thanh toán điện tử
4	Phân phối hồ sơ	BPMC (nơi tiếp nhận)	Chuyển ngay hồ sơ điện tử	- Chuyển hồ sơ thành công đến CQTQGQ; - Chuyển thông tin về hồ sơ đến BPMC của CQTQGQ;
5	Thẩm định xử lý hồ sơ: - Nếu hồ sơ không đủ điều kiện xử lý tham mưu văn bản trả hồ sơ trình lãnh đạo Phòng ký nháy và lãnh đạo Sở phê duyệt. - Nếu hồ sơ đủ điều kiện dự thảo Giấy phép chuyển mục xuống Bước 7 để thực hiện.	Chuyên viên xử lý hồ sơ	120 giờ	- Văn bản trả hồ sơ (không đủ điều kiện giải quyết) - Kế hoạch thẩm định; Biên bản thẩm định tại cơ sở; Biên bản làm việc của Tổ thẩm định; Dự thảo kết quả giải quyết (Quyết định hoặc Thông báo kết quả thẩm định). - Phiếu kiểm soát quá

Bước	Nội dung công việc	Cơ quan thực hiện	Thời gian	Kết quả đầu ra
				trình giải quyết hồ sơ
6	Xem xét: - Nếu đồng ý, ký nháy dự thảo kết quả hoặc văn bản trả hồ sơ. - Nếu không đồng ý, chuyển lại Bước 5.	Lãnh đạo phòng Quản lý Du lịch	19 giờ	- Hồ sơ; Tờ trình và Biên bản thẩm định tại cơ sở; Biên bản làm việc Tổ thẩm định; - Dự thảo kết quả giải quyết (Quyết định hoặc thông báo kết quả thẩm định). - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ
7	Phê duyệt: - Nếu đồng ý, ký duyệt kết quả hoặc văn bản trả hồ sơ. - Nếu không đồng ý, chuyển lại Bước 6.	Lãnh đạo Sở Du lịch phụ trách	19 giờ	- Hồ sơ; Tờ trình và Biên bản thẩm định tại cơ sở; Biên bản làm việc Tổ thẩm định; - Quyết định hoặc Công văn thông báo kết quả thẩm định. - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ
8	Cấp số, phát hành: Phát hành kết quả hoặc văn bản trả hồ sơ chuyển cho BPMC.	Văn thư (Sở Du lịch)	Không quá 02 giờ	- Quyết định hoặc Công văn thông báo kết quả thẩm định/Văn bản trả hồ sơ - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ.
9	Trả kết quả điện tử	CQTQGQ qua Hệ thống của tỉnh	Tối đa 15 phút sau phê duyệt	Thông báo kết quả qua email, tin nhắn, Công DVC
10	Trả kết quả bản giấy	BPMC (nơi nộp hoặc nơi yêu cầu)	Tối đa 1 ngày làm việc sau khi có kết quả điện tử được phê duyệt (không kể thời gian luân chuyển kết quả qua dịch vụ bưu chính)	Kết quả bản giấy

3. Thủ tục công nhận cơ sở kinh doanh dịch vụ vui chơi, giải trí đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch (Mã TTHC: 1.004503)

Bước	Nội dung công việc	Cơ quan thực hiện	Thời gian	Kết quả đầu ra
1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận Một cửa (BPMC) bắt kỳ trên toàn tỉnh	Tối đa 15 phút	Giấy biên nhận hẹn kết quả
2	Số hóa và xác thực	BPMC	Cùng lúc với bước 1	Hồ sơ điện tử đã được xác thực
3	Thông báo và thu phí	Cổng thanh toán Quốc gia	Cùng lúc với bước 1	Biên lai thanh toán điện tử
4	Phân phối hồ sơ	BPMC (nơi tiếp nhận)	Chuyển ngay hồ sơ điện tử	- Chuyển hồ sơ thành công đến CQTQGQ; - Chuyển thông tin về hồ sơ đến BPMC của CQTQGQ;
5	Thẩm định xử lý hồ sơ: - Nếu hồ sơ không đủ điều kiện xử lý tham mưu văn bản trả hồ sơ trình lãnh đạo Phòng ký nháy và lãnh đạo Sở phê duyệt. - Nếu hồ sơ đủ điều kiện dự thảo Giấy phép chuyển mục xuống Bước 7 để thực hiện.	Chuyên viên xử lý hồ sơ	120 giờ	- Văn bản trả hồ sơ (không đủ điều kiện giải quyết) - Kế hoạch thẩm định; Biên bản thẩm định tại cơ sở; Biên bản làm việc của Tổ thẩm định; Dự thảo kết quả giải quyết (Quyết định hoặc Thông báo kết quả thẩm định). - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ
6	Xem xét: - Nếu đồng ý, ký nháy dự thảo kết quả hoặc văn bản trả hồ sơ. - Nếu không đồng ý, chuyển lại Bước 5.	Lãnh đạo phòng Quản lý Du lịch	19 giờ	- Hồ sơ; Tờ trình và Biên bản thẩm định tại cơ sở; Biên bản làm việc Tổ thẩm định; - Dự thảo kết quả giải quyết (Quyết định hoặc thông báo kết quả thẩm định). - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ
7	Phê duyệt: - Nếu đồng ý, ký duyệt kết quả hoặc văn bản trả hồ sơ.	Lãnh đạo Sở Du lịch phụ trách	19 giờ	- Hồ sơ; Tờ trình và Biên bản thẩm định tại cơ sở; Biên bản làm việc

Bước	Nội dung công việc	Cơ quan thực hiện	Thời gian	Kết quả đầu ra
	- Nếu không đồng ý, chuyển lại Bước 6.			Tổ thẩm định; - Quyết định hoặc Công văn thông báo kết quả thẩm định. - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ
8	Cấp số, phát hành: Phát hành kết quả hoặc văn bản trả hồ sơ chuyển cho BPMC.	Văn thư (Sở Du lịch)	Không quá 02 giờ	- Quyết định hoặc Công văn thông báo kết quả thẩm định/Văn bản trả hồ sơ - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ.
9	Trả kết quả điện tử	CQTQGQ qua Hệ thống của tỉnh	Tối đa 15 phút sau phê duyệt	Thông báo kết quả qua email, tin nhắn, Cổng DVC
10	Trả kết quả bản giấy	BPMC (nơi nộp hoặc nơi yêu cầu)	Tối đa 1 ngày làm việc sau khi có kết quả điện tử được phê duyệt (không kể thời gian luân chuyển kết quả qua dịch vụ bưu chính)	Kết quả bản giấy

4. Thủ tục công nhận cơ sở kinh doanh dịch vụ chăm sóc sức khỏe đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch (Mã TTHC: 1.001455)

Bước	Nội dung công việc	Cơ quan thực hiện	Thời gian	Kết quả đầu ra
1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận Một cửa (BPMC) bắt kỳ trên toàn tỉnh	Tối đa 15 phút	Giấy biên nhận hẹn kết quả
2	Số hóa và xác thực	BPMC	Cùng lúc với bước 1	Hồ sơ điện tử đã được xác thực
3	Thông báo và thu phí	Cổng thanh toán Quốc gia	Cùng lúc với bước 1	Biên lai thanh toán điện tử
4	Phân phối hồ sơ	BPMC (nơi tiếp nhận)	Chuyển ngay hồ sơ điện tử	- Chuyển hồ sơ thành công đến CQTQGQ; - Chuyển thông tin về hồ sơ đến BPMC của CQTQGQ;
5	Thẩm định xử lý hồ sơ: - Nếu hồ sơ không đủ điều kiện xử lý tham mưu văn bản trả hồ sơ trình lãnh đạo Phòng ký nháy và lãnh đạo Sở phê duyệt. - Nếu hồ sơ đủ điều kiện dự thảo Giấy phép chuyển mục xuống Bước 7 để thực hiện.	Chuyên viên xử lý hồ sơ	120 giờ	- Văn bản trả hồ sơ (không đủ điều kiện giải quyết) - Kế hoạch thẩm định; Biên bản thẩm định tại cơ sở; Biên bản làm việc của Tổ thẩm định; Dự thảo kết quả giải quyết (Quyết định hoặc Thông báo kết quả thẩm định). - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ
6	Xem xét: - Nếu đồng ý, ký nháy dự thảo kết quả hoặc văn bản trả hồ sơ. - Nếu không đồng ý, chuyển lại Bước 5.	Lãnh đạo phòng Quản lý Du lịch	19 giờ	- Hồ sơ; Tờ trình và Biên bản thẩm định tại cơ sở; Biên bản làm việc Tổ thẩm định; - Dự thảo kết quả giải quyết (Quyết định hoặc thông báo kết quả thẩm định). - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ

Bước	Nội dung công việc	Cơ quan thực hiện	Thời gian	Kết quả đầu ra
7	Phê duyệt: - Nếu đồng ý, ký duyệt kết quả hoặc văn bản trả hồ sơ. - Nếu không đồng ý, chuyển lại Bước 6.	Lãnh đạo Sở Du lịch phụ trách	19 giờ	- Hồ sơ; Tờ trình và Biên bản thẩm định tại cơ sở; Biên bản làm việc Tổ thẩm định; - Quyết định hoặc Công văn thông báo kết quả thẩm định. - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ
8	Cấp số, phát hành: Phát hành kết quả hoặc văn bản trả hồ sơ chuyển cho BPMC.	Văn thư (Sở Du lịch)	Không quá 02 giờ	- Quyết định hoặc Công văn thông báo kết quả thẩm định/Văn bản trả hồ sơ - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ.
9	Trả kết quả điện tử	CQTQGQ qua Hệ thống của tỉnh	Tối đa 15 phút sau phê duyệt	Thông báo kết quả qua email, tin nhắn, Cổng DVC
10	Trả kết quả bản giấy	BPMC (nơi nộp hoặc nơi yêu cầu)	Tối đa 1 ngày làm việc sau khi có kết quả điện tử được phê duyệt (không kể thời gian luân chuyển kết quả qua dịch vụ bưu chính)	Kết quả bản giấy

5. Thủ tục công nhận cơ sở kinh doanh dịch vụ mua sắm đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch (Mã TTHC: 1.004580)

Bước	Nội dung công việc	Cơ quan thực hiện	Thời gian	Kết quả đầu ra
1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận Một cửa (BPMC) bất kỳ trên toàn tỉnh	Tối đa 15 phút	Giấy biên nhận hẹn kết quả
2	Số hóa và xác thực	BPMC	Cùng lúc với bước 1	Hồ sơ điện tử đã được xác thực
3	Thông báo và thu phí	Cổng thanh toán Quốc gia	Cùng lúc với bước 1	Biên lai thanh toán điện tử
4	Phân phối hồ sơ	BPMC (nơi tiếp nhận)	Chuyển ngay hồ sơ điện tử	- Chuyển hồ sơ thành công đến CQTQGQ; - Chuyển thông tin về hồ sơ đến BPMC của CQTQGQ;
5	Thẩm định xử lý hồ sơ: - Nếu hồ sơ không đủ điều kiện xử lý tham mưu văn bản trả hồ sơ trình lãnh đạo Phòng ký nháy và lãnh đạo Sở phê duyệt. - Nếu hồ sơ đủ điều kiện dự thảo Giấy phép chuyển mục xuống Bước 7 để thực hiện.	Chuyên viên xử lý hồ sơ	120 giờ	- Văn bản trả hồ sơ (không đủ điều kiện giải quyết) - Kế hoạch thẩm định; Biên bản thẩm định tại cơ sở; Biên bản làm việc của Tổ thẩm định; Dự thảo kết quả giải quyết (Quyết định hoặc Thông báo kết quả thẩm định) - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ
6	Xem xét: - Nếu đồng ý, ký nháy dự thảo kết quả hoặc văn bản trả hồ sơ. - Nếu không đồng ý, chuyển lại Bước 5.	Lãnh đạo phòng Quản lý Du lịch	19 giờ	- Hồ sơ; Tờ trình và Biên bản thẩm định tại cơ sở; Biên bản làm việc Tổ thẩm định; - Dự thảo kết quả giải quyết (Quyết định hoặc thông báo kết quả thẩm định). - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ

Bước	Nội dung công việc	Cơ quan thực hiện	Thời gian	Kết quả đầu ra
7	Phê duyệt: - Nếu đồng ý, ký duyệt kết quả hoặc văn bản trả hồ sơ. - Nếu không đồng ý, chuyển lại Bước 6.	Lãnh đạo Sở Du lịch phụ trách	19 giờ	- Tờ trình và Biên bản thẩm định tại cơ sở; Biên bản làm việc Tổ thẩm định; - Quyết định hoặc Công văn thông báo kết quả thẩm định. - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ
8	Cấp số, phát hành: Phát hành kết quả hoặc văn bản trả hồ sơ chuyển cho BPMC.	Văn thư (Sở Du lịch)	Không quá 02 giờ	- Quyết định hoặc Công văn thông báo kết quả thẩm định/Văn bản trả hồ sơ - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ.
9	Trả kết quả điện tử	CQTQGQ qua Hệ thống của tỉnh	Tối đa 15 phút sau phê duyệt	Thông báo kết quả qua email, tin nhắn, Cổng DVC
10	Trả kết quả bản giấy	BPMC (nơi nộp hoặc nơi yêu cầu)	Tối đa 1 ngày làm việc sau khi có kết quả điện tử được phê duyệt (không kể thời gian luân chuyển kết quả qua dịch vụ bưu chính)	Kết quả bản giấy

6. Thủ tục công nhận cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch (Mã TTHC: 1.004572)

Bước	Nội dung công việc	Cơ quan thực hiện	Thời gian	Kết quả đầu ra
1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận Một cửa (BPMC) bắt kỳ trên toàn tỉnh	Tối đa 15 phút	Giấy biên nhận hẹn kết quả
2	Số hóa và xác thực	BPMC	Cùng lúc với bước 1	Hồ sơ điện tử đã được xác thực
3	Thông báo và thu phí	Cổng thanh toán Quốc gia	Cùng lúc với bước 1	Biên lai thanh toán điện tử
4	Phân phối hồ sơ	BPMC (nơi tiếp nhận)	Chuyển ngay hồ sơ điện tử	- Chuyển hồ sơ thành công đến CQTQGQ; - Chuyển thông tin về hồ sơ đến BPMC của CQTQGQ;
5	Thẩm định xử lý hồ sơ: - Nếu hồ sơ không đủ điều kiện xử lý tham mưu văn bản trả hồ sơ trình lãnh đạo Phòng ký nháy và lãnh đạo Sở phê duyệt. - Nếu hồ sơ đủ điều kiện dự thảo Giấy phép chuyển mục xuống Bước 7 để thực hiện.	Chuyên viên xử lý hồ sơ	120 giờ	- Văn bản trả hồ sơ (không đủ điều kiện giải quyết) - Kế hoạch thẩm định; Biên bản thẩm định tại cơ sở; Biên bản làm việc của Tổ thẩm định; Dự thảo kết quả giải quyết (Quyết định hoặc Thông báo kết quả thẩm định). - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ
6	Xem xét: - Nếu đồng ý, ký nháy dự thảo kết quả hoặc văn bản trả hồ sơ. - Nếu không đồng ý, chuyển lại Bước 5.	Lãnh đạo phòng Quản lý Du lịch	19 giờ	- Hồ sơ; Tờ trình và Biên bản thẩm định tại cơ sở; Biên bản làm việc Tổ thẩm định; - Dự thảo kết quả giải quyết (Quyết định hoặc thông báo kết quả thẩm định). - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ
7	Phê duyệt: - Nếu đồng ý, ký duyệt kết quả hoặc văn bản trả hồ sơ.	Lãnh đạo Sở Du lịch phụ trách	19 giờ	- Hồ sơ; Tờ trình và Biên bản thẩm định tại cơ sở; Biên bản làm

Bước	Nội dung công việc	Cơ quan thực hiện	Thời gian	Kết quả đầu ra
	- Nếu không đồng ý, chuyển lại Bước 6.			việc Tổ thẩm định; - Quyết định hoặc Công văn thông báo kết quả thẩm định. - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ
8	Cấp số, phát hành: Phát hành kết quả hoặc văn bản trả hồ sơ chuyển cho BPMC.	Văn thư (Sở Du lịch)	Không quá 02 giờ	- Quyết định hoặc Công văn thông báo kết quả thẩm định/Văn bản trả hồ sơ - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ.
9	Trả kết quả điện tử	CQTQGQ qua Hệ thống của tỉnh	Tối đa 15 phút sau phê duyệt	Thông báo kết quả qua email, tin nhắn, Cổng DVC
10	Trả kết quả bản giấy	BPMC (nơi nộp hoặc nơi yêu cầu)	Tối đa 1 ngày làm việc sau khi có kết quả điện tử được phê duyệt (không kể thời gian luân chuyển kết quả qua dịch vụ bưu chính)	Kết quả bản giấy

III. THỰC HIỆN THEO NGHỊ QUYẾT SỐ 19/2018/NQ-HĐND NGÀY 19/7/2018 CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG QUY ĐỊNH CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN DU LỊCH TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH VÀ NGHỊ QUYẾT SỐ 19/2020/NQ-HĐND NGÀY 08 THÁNG 12 NĂM 2020 CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG VỀ VIỆC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG MỘT SỐ ĐIỀU CỦA QUY ĐỊNH CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN DU LỊCH TỈNH AN GIANG BAN HÀNH KÈM THEO NGHỊ QUYẾT SỐ 19/2018/NQ-HĐND NGÀY 19 THÁNG 7 NĂM 2018 CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH (03 TTHC)

1.Thủ tục đăng ký đề nghị hỗ trợ đầu tư (Mã TTHC: 3.000176)

Bước	Nội dung công việc	Cơ quan thực hiện	Thời gian	Kết quả đầu ra
1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận Một cửa (BPMC) bất kỳ trên toàn tỉnh	Tối đa 15 phút	Giấy biên nhận hẹn kết quả
2	Số hóa và xác thực	BPMC	Cùng lúc với bước 1	Hồ sơ điện tử đã được xác thực
3	Phân phối hồ sơ	BPMC (nơi tiếp nhận)	Chuyển ngay hồ sơ điện tử	- Chuyển hồ sơ thành công đến CQTQGQ;
4	Xem xét xử lý hồ sơ: - Nếu hồ sơ không đủ điều kiện xử lý (theo mục I): Tham mưu Văn bản trả hồ sơ. - Nếu hồ sơ đủ điều kiện xử lý: + Thẩm định hồ sơ đầy đủ theo quy định và hợp lệ + Xác minh (nếu có). + Niêm yết, công khai (nếu có). + Lấy ý kiến các cơ quan, đơn vị (nếu có) - Sau khi thẩm định hồ sơ: + Nếu hồ sơ không đạt yêu cầu theo quy định tham mưu Văn bản trả lời và trả hồ sơ. + Nếu hồ sơ đạt yêu cầu tham mưu Văn bản ký duyệt của Sở	Chuyên viên xử lý hồ sơ	142 giờ	- Dự thảo Văn bản trả hồ sơ; - Dự thảo Văn bản trình BGĐ Sở kèm hồ sơ. - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ.

Bước	Nội dung công việc	Cơ quan thực hiện	Thời gian	Kết quả đầu ra
	Du lịch, kèm hồ sơ.			
5	Xem xét: - Nếu đồng ý, ký nháy tham mưu Văn bản ký duyệt của Sở Du lịch, kèm hồ sơ hoặc Văn bản trả lời cho tổ chức/doanh nghiệp không đạt yêu cầu. - Nếu không đồng ý, chuyển lại Bước 4.	Lãnh đạo Phòng QH&PTDL	08 giờ	- Văn bản trình BGĐ Sở kèm hồ sơ/Văn bản trả lời hồ sơ. - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ.
6	Phê duyệt: - Nếu đồng ý, ký duyệt Văn bản trả lời cho tổ chức/doanh nghiệp đạt yêu cầu hoặc ký duyệt Văn bản trả lời cho tổ chức/doanh nghiệp không đạt yêu cầu. - Nếu không đồng ý, chuyển lại Bước 5.	Lãnh đạo Sở Du lịch phụ trách	08 giờ	- Văn bản trình BGĐ Sở kèm hồ sơ/Văn bản trả lời hồ sơ. - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ.
7	Cấp số, phát hành: Ký số kết quả	Văn thư Sở Du lịch	Không quá 02 giờ	Kết quả giải quyết cuối cùng (bản điện tử có chữ ký số)
8	Trả kết quả điện tử	CQTQGQ qua Hệ thống của tỉnh	Tối đa 15 phút sau phê duyệt	Thông báo kết quả qua email, tin nhắn, Cổng DVC
9	Trả kết quả bản giấy	BPMC (nơi nộp hoặc nơi yêu cầu)	Tối đa 1 ngày làm việc sau khi có kết quả điện tử được phê duyệt (không kể thời gian luân chuyển kết quả qua dịch vụ bưu chính)	Kết quả bản giấy

2. Thủ tục đề nghị hỗ trợ đầu tư (Mã TTHC: 1.009.475)

Bước	Nội dung công việc	Cơ quan thực hiện	Thời gian	Kết quả đầu ra
1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận Một cửa (BPMC) bất kỳ trên toàn tỉnh	Tối đa 15 phút	Giấy biên nhận hẹn kết quả
2	Số hóa và xác thực	BPMC	Cùng lúc với bước 1	Hồ sơ điện tử đã được xác thực
3	Phân phối hồ sơ	BPMC (nơi tiếp nhận)	Chuyển ngay hồ sơ điện tử	- Chuyển hồ sơ thành công đến CQTQGQ;
4	Xem xét xử lý hồ sơ: - Nếu hồ sơ không đủ điều kiện xử lý (theo mục I): Tham mưu Văn bản trả hồ sơ. - Nếu hồ sơ đủ điều kiện xử lý: + Thẩm định hồ sơ đầy đủ theo quy định và hợp lệ + Xác minh (nếu có). + Niêm yết, công khai (nếu có). + Lấy ý kiến các cơ quan, đơn vị (nếu có) - Sau khi thẩm định hồ sơ: + Nếu hồ sơ không đạt yêu cầu theo quy định tham mưu Văn bản trả lời và trả hồ sơ. + Nếu hồ sơ đạt yêu cầu tham mưu Lãnh đạo Phòng QH&PTDL tham mưu BGĐ Sở Du lịch tổ chức họp Hội đồng thẩm định để thẩm định định mức hỗ trợ dự án; tham mưu Biên bản thẩm tra và Báo cáo trình UBND tỉnh, kèm hồ sơ.	Chuyên viên xử lý hồ sơ	46 giờ	- Dự thảo Văn bản trả hồ sơ; - Dự thảo Văn bản có liên quan đến hồ sơ dự án. - Tham mưu tổ chức họp Hội đồng thẩm định định mức hỗ trợ dự án, dự thảo biên bản thẩm tra, dự thảo báo cáo trình UBND tỉnh, kèm hồ sơ/ - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ.

Bước	Nội dung công việc	Cơ quan thực hiện	Thời gian	Kết quả đầu ra
5	Xem xét: - Nếu đồng ý, ký nháy tham mưu BGĐ Sở Du lịch tổ chức họp Hội đồng thẩm định đề thẩm định định mức hỗ trợ dự án; tham mưu Biên bản thẩm tra và Báo cáo trình UBND tỉnh, kèm hồ sơ, dự thảo văn bản cam kết hỗ trợ vốn cho tổ chức cá nhân (Mẫu số 04 kèm theo Nghị quyết số 19/2020/NQ-HĐND ngày 08/12/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh)/hoặc Văn bản trả lời cho tổ chức, cá nhân không đạt yêu cầu. - Nếu không đồng ý, chuyển lại Bước 4.	Lãnh đạo Phòng QH&PTDL	64 giờ	- Tham mưu tổ chức họp Hội đồng thẩm định định mức hỗ trợ dự án, biên bản thẩm tra, báo cáo trình UBND tỉnh, kèm hồ sơ, dự thảo văn bản cam kết hỗ trợ vốn cho tổ chức cá nhân (Mẫu số 04 kèm theo Nghị quyết số 19/2020/NQ-HĐND ngày 08/12/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh)/Văn bản trả hồ sơ. - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ.
6	Phê duyệt: - Nếu đồng ý, ký duyệt văn bản thẩm tra và Báo cáo trình UBND tỉnh, kèm hồ sơ/hoặc Văn bản trả lời cho tổ chức, cá nhân không đạt yêu cầu. - Nếu không đồng ý, chuyển lại Bước 5.	Lãnh đạo Sở Du lịch phụ trách	08 giờ	- Văn bản trình BGĐ Sở kèm hồ sơ/Văn bản trả hồ sơ. - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ.
7	Cấp số, phát hành: Phát hành văn bản trình UBND tỉnh, chuyển cho bộ phận tiếp nhận của VP.UBND tỉnh .	Văn thư Sở Du lịch	Không quá 02 giờ	- Văn bản thẩm tra, Báo cáo trình UBND tỉnh, kèm hồ sơ có liên quan. - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ.
8	Phê duyệt			Văn bản cam kết hỗ

Bước	Nội dung công việc	Cơ quan thực hiện	Thời gian	Kết quả đầu ra
	UBND xem xét, ký duyệt Văn bản cam kết hỗ trợ vốn cho tổ chức cá nhân (Mẫu số 04 kèm theo Nghị quyết số 19/2020/NQ-HĐND ngày 08/12/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh) hoặc Văn bản trả lời cho tổ chức/doanh nghiệp không đạt yêu cầu. - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ. -- Ký số và gửi kết quả qua Một cửa	UBND tỉnh	80 giờ	trợ vốn cho tổ chức cá nhân (Mẫu số 04 kèm theo Nghị quyết số 19/2020/NQ-HĐND ngày 08/12/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh)/VB thông báo Kết quả giải quyết cuối cùng (bản điện tử có chữ ký số)
8	Trả kết quả điện tử	CQTQGQ qua Hệ thống của tỉnh	Tối đa 15 phút sau phê duyệt	Thông báo kết quả qua email, tin nhắn, Cổng DVC
9	Trả kết quả bản giấy	BPMC (nơi nộp hoặc nơi yêu cầu)	Tối đa 1 ngày làm việc sau khi có kết quả điện tử được phê duyệt (không kể thời gian luân chuyển kết quả qua dịch vụ bưu chính)	Kết quả bản giấy

3. Thủ tục đề nghị nhận hỗ trợ đầu tư (Mã TTHC: 1.009476)

Bước	Nội dung công việc	Cơ quan thực hiện	Thời gian	Kết quả đầu ra
1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận Một cửa (BPMC) bất kỳ trên toàn tỉnh	Tối đa 15 phút	Giấy biên nhận hẹn kết quả
2	Số hóa và xác thực	BPMC	Cùng lúc với bước 1	Hồ sơ điện tử đã được xác thực
3	Phân phối hồ sơ	BPMC (nơi tiếp nhận)	Chuyển ngay hồ sơ điện tử	- Chuyển hồ sơ thành công đến CQTQGQ;
4	Xem xét xử lý hồ sơ: - Nếu hồ sơ không đủ điều kiện xử lý (theo mục I): Tham mưu Văn bản trả hồ sơ. - Nếu hồ sơ đủ điều kiện xử lý: + Thẩm định hồ sơ đầy đủ theo quy định và hợp lệ + Xác minh (nếu có). + Niêm yết, công khai (nếu có). + Lấy ý kiến các cơ quan, đơn vị (nếu có) - Sau khi thẩm định hồ sơ: + Nếu hồ sơ không đạt yêu cầu theo quy định tham mưu Văn bản trả lời và trả hồ sơ. + Nếu hồ sơ đạt yêu cầu tham mưu Lãnh đạo Phòng QH&PTDL tham mưu BGĐ Sở Du lịch thực hiện các thủ tục giải ngân vốn với Kho bạc cho tổ chức, cá nhân theo hồ sơ.	Chuyên viên xử lý hồ sơ	182 giờ	- Dự thảo Văn bản trả hồ sơ; - Dự thảo Văn bản có liên quan đến thủ tục giải ngân vốn với Kho bạc cho tổ chức, cá nhân theo hồ sơ. - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ.
5	Xem xét: - Nếu đồng ý, ký nháy tham mưu BGĐ			- Văn bản có liên quan đến thủ tục giải ngân vốn với Kho

Bước	Nội dung công việc	Cơ quan thực hiện	Thời gian	Kết quả đầu ra
	Sở Du lịch các văn bản có liên quan đến thủ tục giải ngân vốn với Kho bạc cho tổ chức, cá nhân theo hồ sơ hoặc Văn bản trả lời cho tổ chức, cá nhân không đạt yêu cầu. - Nếu không đồng ý, chuyển lại Bước 4.	Lãnh đạo Phòng QH&PTDL	08 giờ	bạc cho tổ chức, cá nhân theo hồ sơ hoặc Văn bản trả lời cho tổ chức, cá nhân không đạt yêu cầu. - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ.
6	Phê duyệt: - Nếu đồng ý, ký duyệt các văn bản có liên quan đến thủ tục giải ngân vốn với Kho bạc cho tổ chức, cá nhân theo hồ sơ hoặc Văn bản trả lời cho tổ chức, cá nhân không đạt yêu cầu. - Nếu không đồng ý, chuyển lại Bước 5.	Lãnh đạo Sở Du lịch phụ trách	08 giờ	- Văn bản trình BGĐ Sở kèm hồ sơ/Văn bản trả hồ sơ. - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ.
7	Cấp số, phát hành: Ký số kết quả	Văn thư Sở Du lịch	Không quá 02 giờ	Kết quả giải quyết cuối cùng (bản điện tử có chữ ký số)
8	Trả kết quả điện tử	CQTQGQ qua Hệ thống của tỉnh	Tối đa 15 phút sau phê duyệt	Thông báo kết quả qua email, tin nhắn, Cổng DVC
9	Trả kết quả bản giấy	BPMC (nơi nộp hoặc nơi yêu cầu)	Tối đa 1 ngày làm việc sau khi có kết quả điện tử được phê duyệt (không kể thời gian luân chuyển kết quả qua dịch vụ bưu chính)	Kết quả bản giấy

IV. LĨNH VỰC NGOẠI GIAO (04 TTHC)

1.Cho phép tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế thuộc thẩm quyền cho phép của Thủ tướng Chính phủ. (Mã TTHC: 2.002311)

Bước	Nội dung công việc	Cơ quan thực hiện	Thời gian	Kết quả đầu ra
1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận Một cửa (BPMC) bất kỳ trên toàn tỉnh	Tối đa 15 phút	Giấy biên nhận hẹn kết quả
2	Số hóa và xác thực	BPMC	Cùng lúc với bước 1	Hồ sơ điện tử đã được xác thực
3	Thông báo và thu phí	Cổng thanh toán Quốc gia	Cùng lúc với bước 1	Biên lai thanh toán điện tử
4	Phân phối hồ sơ	BPMC (nơi tiếp nhận)	Chuyển ngay hồ sơ điện tử	- Chuyển hồ sơ thành công đến CQTQGG; - Chuyển thông tin về hồ sơ đến BPMC của CQTQGG
5	Thẩm định xử lý hồ sơ: - Nếu hồ sơ không đủ điều kiện xử lý (theo mục I): Tham mưu Văn bản trả hồ sơ. - Nếu hồ sơ đủ điều kiện xử lý: Tham mưu Tờ trình kèm dự thảo Văn bản lấy ý kiến của Bộ Ngoại giao; Bộ Công an; các cơ quan địa phương liên quan, trình LDP xem xét, LĐ sở gửi UBND tỉnh. + Khi có ý kiến của các đơn vị, nếu đạt yêu cầu: Tham mưu Tờ trình của Sở kèm hồ sơ dự thảo của UBND trình Thủ tướng chính phủ xem xét, quyết định cho phép tổ chức Hội nghị hội thảo quốc	Chuyên viên xử lý hồ sơ	166 giờ	- Dự thảo Văn bản trả hồ sơ/Tờ trình kèm dự thảo Văn bản lấy ý kiến; - Dự thảo Tờ trình của Sở kèm hồ sơ dự thảo của UBND trình Thủ tướng chính phủ. - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ

Bước	Nội dung công việc	Cơ quan thực hiện	Thời gian	Kết quả đầu ra
	tế. + Khi có ý kiến của các đơn vị, nếu không đạt yêu cầu: Tham mưu văn bản trả lời cho tổ chức/doanh nghiệp.			
6	Xem xét: - Nếu đồng ý, ký nháy mưu Tờ trình của Sở kèm hồ sơ dự thảo của UBND trình Thủ tướng chính phủ hoặc Văn bản trả lời cho tổ chức/doanh nghiệp không đạt yêu cầu. - Nếu không đồng ý, chuyển lại Bước 3.	Lãnh đạo phòng Ngoại vụ	50 giờ	- Tờ trình của Sở kèm hồ sơ dự thảo của UBND trình Thủ tướng chính phủ. - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ
7	Phê duyệt: - Nếu đồng ý, ký duyệt Tờ trình của Sở kèm hồ sơ dự thảo của UBND trình Thủ tướng chính phủ hoặc Văn bản trả lời cho tổ chức/doanh nghiệp không đạt yêu cầu. - Nếu không đồng ý, chuyển lại Bước 4.	Lãnh đạo Sở Du lịch phụ trách	50 giờ	- Tờ trình của Sở kèm hồ sơ dự thảo của UBND trình Thủ tướng chính phủ - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ
8	Cấp số, phát hành: Phát hành Tờ trình, chuyển cho bộ phận tiếp nhận của VP.UBND tỉnh	Văn thư (Sở Du lịch)	Không quá 02 giờ	- Tờ trình của Sở kèm hồ sơ dự thảo của UBND trình Thủ tướng chính phủ. - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ.
9	Phê duyệt: UBND xem xét, ký duyệt hồ sơ trình Thủ tướng Chính phủ hoặc Văn bản trả lời cho tổ chức/doanh	UBND tỉnh	52 giờ	Kết quả giải quyết cuối cùng (bản điện tử có chữ ký số)

Bước	Nội dung công việc	Cơ quan thực hiện	Thời gian	Kết quả đầu ra
	nghiệp không đạt yêu cầu Ký số kết quả và chuyển kết quả qua phần mềm Một cửa			
10	Trả kết quả điện tử	CQTQGQ qua Hệ thống của tỉnh	Tối đa 15 phút sau phê duyệt	Thông báo kết quả qua email, tin nhắn, Cổng DVC
11	Trả kết quả bản giấy	BPMC (nơi nộp hoặc nơi yêu cầu)	Tối đa 1 ngày làm việc sau khi có kết quả điện tử được phê duyệt (không kể thời gian luân chuyển kết quả qua dịch vụ bưu chính)	Kết quả bản giấy

2. Cho phép tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế không thuộc thẩm quyền cho phép của Thủ tướng Chính phủ. (Mã TTHC: 2.002312)

Bước	Nội dung công việc	Cơ quan thực hiện	Thời gian	Kết quả đầu ra
1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận Một cửa (BPMC) bất kỳ trên toàn tỉnh	Tối đa 15 phút	Giấy biên nhận hẹn kết quả
2	Số hóa và xác thực	BPMC	Cùng lúc với bước 1	Hồ sơ điện tử đã được xác thực
3	Thông báo và thu phí	Cổng thanh toán Quốc gia	Cùng lúc với bước 1	Biên lai thanh toán điện tử
4	Phân phối hồ sơ	BPMC (nơi tiếp nhận)	Chuyển ngay hồ sơ điện tử	- Chuyển hồ sơ thành công đến CQTQGQ;
5	Xem xét xử lý hồ sơ: - Nếu hồ sơ không đủ điều kiện xử lý (theo mục I): Tham mưu Văn bản trả hồ sơ. - Nếu hồ sơ đủ điều kiện xử lý: Tham mưu Tờ trình kèm dự thảo Văn bản lấy ý	Chuyên viên xử lý hồ sơ	120 giờ (Trường hợp khác)	- Dự thảo Văn bản trả hồ sơ/Tờ trình kèm dự thảo Văn bản lấy ý kiến; - Dự thảo Tờ trình của Sở kèm hồ sơ dự thảo của UBND/Dự thảo VB

Bước	Nội dung công việc	Cơ quan thực hiện	Thời gian	Kết quả đầu ra
	kiến của Bộ trưởng hoặc tương đương của các nước, các vùng lãnh thổ, các tổ chức quốc tế/các cơ quan có liên quan, trình LDP xem xét, LDP sở gửi UBND tỉnh. + Khi có ý kiến của các đơn vị, nếu đạt yêu cầu: Tham mưu Tờ trình của Sở kèm hồ sơ dự thảo của UBND xem xét, quyết định cho phép tổ chức Hội nghị hội thảo quốc tế. + Khi có ý kiến của các đơn vị, nếu không đạt yêu cầu: Tham mưu văn bản của UBND tỉnh trả lời cho tổ chức/doanh nghiệp.			thông báo. - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ.
6	Xem xét: - Nếu đồng ý, ký nháy mưu Tờ trình của Sở kèm hồ sơ dự thảo của UBND hoặc Văn bản trả lời cho tổ chức/doanh nghiệp không đạt yêu cầu. - Nếu không đồng ý, chuyển lại Bước 5.	Lãnh đạo phòng Ngoại vụ	36 giờ	- Tờ trình của Sở kèm hồ sơ dự thảo của UBND/Dự thảo VB thông báo. - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ.
7	Phê duyệt: - Nếu đồng ý, ký duyệt Tờ trình của Sở kèm hồ sơ dự thảo của UBND tỉnh hoặc Văn bản trả lời cho tổ chức/doanh nghiệp không đạt yêu cầu. - Nếu không đồng ý, chuyển lại Bước 6.	Lãnh đạo Sở Du lịch phụ trách	40 giờ	- Tờ trình của Sở kèm hồ sơ dự thảo của UBND/Dự thảo VB thông báo - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ.

Bước	Nội dung công việc	Cơ quan thực hiện	Thời gian	Kết quả đầu ra
8	Cấp số, phát hành: Phát hành Tờ trình, chuyển cho bộ phận tiếp nhận của VP.UBND tỉnh .	Văn thư Sở Du lịch	Không quá 02 giờ	- Tờ trình của Sở kèm hồ sơ dự thảo của UBND/Dự thảo VB thông báo. - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ.
9	Phê duyệt UBND xem xét, ký duyệt hồ sơ cho phép hoặc Văn bản trả lời cho tổ chức/doanh nghiệp không đạt yêu cầu. Ký số kết quả và chuyển kết quả qua phần mềm Một cửa	UBND tỉnh	42 giờ	Quyết định/VB thông báo Kết quả giải quyết cuối cùng (bản điện tử có chữ ký số)
10	Trả kết quả điện tử	CQTQGQ qua Hệ thống của tỉnh	Tối đa 15 phút sau phê duyệt	Thông báo kết quả qua email, tin nhắn, Cổng DVC
11	Trả kết quả bản giấy	BPMC (nơi nộp hoặc nơi yêu cầu)	Tối đa 1 ngày làm việc sau khi có kết quả điện tử được phê duyệt (không kể thời gian luân chuyển kết quả qua dịch vụ bưu chính)	Kết quả bản giấy

3. Cho chủ trương đăng cai tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế thuộc thẩm quyền cho phép của Thủ tướng Chính phủ. (Mã TTHC: 2.002313)

Bước	Nội dung công việc	Cơ quan thực hiện	Thời gian	Kết quả đầu ra
1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận Một cửa (BPMC) bất kỳ trên toàn tỉnh	Tối đa 15 phút	Giấy biên nhận hẹn kết quả
2	Số hóa và xác thực	BPMC	Cùng lúc với bước 1	Hồ sơ điện tử đã được xác thực
3	Thông báo và thu phí	Cổng thanh toán Quốc gia	Cùng lúc với bước 1	Biên lai thanh toán điện tử
4	Phân phối hồ sơ	BPMC (nơi tiếp nhận)	Chuyển ngay hồ sơ điện tử	- Chuyển hồ sơ thành công đến CQTQGQ; - Chuyển thông tin về hồ sơ đến BPMC của CQTQGQ;
5	Thẩm định xử lý hồ sơ: - Nếu hồ sơ không đủ điều kiện xử lý (theo mục I): Tham mưu Văn bản trả hồ sơ. - Nếu hồ sơ đủ điều kiện xử lý: Tham mưu Tờ trình kèm dự thảo Văn bản lấy ý kiến của Bộ Ngoại giao; Bộ Công an; các cơ quan địa phương liên quan, trình LDP xem xét, LĐ sở gửi UBND tỉnh. + Khi có ý kiến của các đơn vị, nếu đạt yêu cầu: Tham mưu Tờ trình của Sở kèm hồ sơ dự thảo của UBND trình Thủ tướng chính phủ xem xét, quyết định cho phép tổ chức Hội nghị hội thảo quốc tế.	Chuyên viên xử lý hồ sơ	166 giờ	- Dự thảo Văn bản trả hồ sơ/Tờ trình kèm dự thảo Văn bản lấy ý kiến; - Dự thảo Tờ trình của Sở kèm hồ sơ dự thảo của UBND trình Thủ tướng chính phủ. - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ

Bước	Nội dung công việc	Cơ quan thực hiện	Thời gian	Kết quả đầu ra
	+ Khi có ý kiến của các đơn vị, nếu không đạt yêu cầu: Tham mưu văn bản trả lời cho tổ chức/doanh nghiệp.			
6	Xem xét: - Nếu đồng ý, ký nháy mưu Tờ trình của Sở kèm hồ sơ dự thảo của UBND trình Thủ tướng chính phủ hoặc Văn bản trả lời cho tổ chức/doanh nghiệp không đạt yêu cầu. - Nếu không đồng ý, chuyển lại Bước 5.	Lãnh đạo Phòng Ngoại vụ	50 giờ	- Tờ trình của Sở kèm hồ sơ dự thảo của UBND trình Thủ tướng chính phủ. - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ
7	Phê duyệt: - Nếu đồng ý, ký duyệt Tờ trình của Sở kèm hồ sơ dự thảo của UBND trình Thủ tướng chính phủ hoặc Văn bản trả lời cho tổ chức/doanh nghiệp không đạt yêu cầu. - Nếu không đồng ý, chuyển lại Bước 6.	Lãnh đạo Sở Du lịch phụ trách	50 giờ	- Tờ trình của Sở kèm hồ sơ dự thảo của UBND trình Thủ tướng chính phủ - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ
8	Cấp số, phát hành: Phát hành Tờ trình, chuyển cho bộ phận tiếp nhận của VP.UBND tỉnh	Văn thư (Sở Du lịch)	Không quá 02 giờ	- Tờ trình của Sở kèm hồ sơ dự thảo của UBND trình Thủ tướng chính phủ. - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ.
9	Phê duyệt: UBND xem xét, ký duyệt hồ sơ trình Thủ tướng Chính phủ hoặc Văn bản trả lời cho tổ chức/doanh nghiệp không đạt	UBND tỉnh	50 giờ	Quyết định/VB thông báo

Bước	Nội dung công việc	Cơ quan thực hiện	Thời gian	Kết quả đầu ra
	yêu cầu			
10	Ký số kết quả	Văn thư (UBND tỉnh)	Không quá 02 giờ	Kết quả giải quyết cuối cùng (bản điện tử có chữ ký số)
11	Trả kết quả điện tử	CQTQGQ qua Hệ thống của tỉnh	Tối đa 15 phút sau phê duyệt	Thông báo kết quả qua email, tin nhắn, Cổng DVC
12	Trả kết quả bản giấy	BPMC (nơi nộp hoặc nơi yêu cầu)	Tối đa 1 ngày làm việc sau khi có kết quả điện tử được phê duyệt (không kể thời gian luân chuyển kết quả qua dịch vụ bưu chính)	Kết quả bản giấy

4. Cho chủ trương đăng cai tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế không thuộc thẩm quyền cho phép của Thủ tướng Chính phủ. (Mã TTHC: 2.002314)

Bước	Nội dung công việc	Cơ quan thực hiện	Thời gian	Kết quả đầu ra
1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận Một cửa (BPMC) bất kỳ trên toàn tỉnh	Tối đa 15 phút	Giấy biên nhận hẹn kết quả
2	Số hóa và xác thực	BPMC	Cùng lúc với bước 1	Hồ sơ điện tử đã được xác thực
3	Thông báo và thu phí	Cổng thanh toán Quốc gia	Cùng lúc với bước 1	Biên lai thanh toán điện tử
4	Phân phối hồ sơ	BPMC (nơi tiếp nhận)	Chuyển ngay hồ sơ điện tử	- Chuyển hồ sơ thành công đến CQTQGQ;
5	Xem xét xử lý hồ sơ: - Nếu hồ sơ không đủ điều kiện xử lý (theo mục I): Tham mưu Văn bản trả hồ sơ. - Nếu hồ sơ đủ điều kiện xử lý: Tham mưu Tờ trình kèm dự	Chuyên viên được giao xử lý hồ sơ	120 giờ (trường hợp khác)	- Dự thảo Văn bản trả hồ sơ/Tờ trình kèm dự thảo Văn bản lấy ý kiến; - Dự thảo Tờ trình của Sở kèm hồ sơ dự thảo của UBND/Dự thảo VB thông báo.

Bước	Nội dung công việc	Cơ quan thực hiện	Thời gian	Kết quả đầu ra
	thảo Văn bản lấy ý kiến của Bộ trưởng hoặc tương đương của các nước, các vùng lãnh thổ, các tổ chức quốc tế/các cơ quan có liên quan, trình LDP xem xét, LDP sở gửi UBND tỉnh. + Khi có ý kiến của các đơn vị, nếu đạt yêu cầu: Tham mưu Tờ trình của Sở kèm hồ sơ dự thảo của UBND xem xét, quyết định cho phép tổ chức Hội nghị hội thảo quốc tế. + Khi có ý kiến của các đơn vị, nếu không đạt yêu cầu: Tham mưu văn bản của UBND tỉnh trả lời cho tổ chức/doanh nghiệp.			- Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ.
6	Xem xét: - Nếu đồng ý, ký nháy mưu Tờ trình của Sở kèm hồ sơ dự thảo của UBND hoặc Văn bản trả lời cho tổ chức/doanh nghiệp không đạt yêu cầu. - Nếu không đồng ý, chuyển lại Bước 3.	Lãnh đạo Phòng Ngoại vụ	36 giờ	- Tờ trình của Sở kèm hồ sơ dự thảo của UBND/Dự thảo VB thông báo. - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ.
7	Phê duyệt: - Nếu đồng ý, ký duyệt Tờ trình của Sở kèm hồ sơ dự thảo của UBND tỉnh hoặc Văn bản trả lời cho tổ chức/doanh nghiệp không đạt yêu cầu. - Nếu không đồng ý,	Lãnh đạo Sở Du lịch phụ trách	40 giờ	- Tờ trình của Sở kèm hồ sơ dự thảo của UBND/Dự thảo VB thông báo - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ.

Bước	Nội dung công việc	Cơ quan thực hiện	Thời gian	Kết quả đầu ra
	chuyển lại Bước 4.			
8	Cấp số, phát hành: Phát hành Tờ trình, chuyển cho bộ phận tiếp nhận của VP.UBND tỉnh .	Văn thư	Không quá 02 giờ	- Tờ trình của Sở kèm hồ sơ dự thảo của UBND/Dự thảo VB thông báo. - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ.
9	Phê duyệt UBND xem xét, ký duyệt hồ sơ cho phép hoặc Văn bản trả lời cho tổ chức/doanh nghiệp không đạt yêu cầu. Ký số kết quả và gửi kết quả qua phần mềm một cửa	UBND tỉnh	44 giờ	Quyết định/VB thông báo Kết quả giải quyết cuối cùng (bản điện tử có chữ ký số)
10	Trả kết quả điện tử	CQTQGG qua Hệ thống của tỉnh	Tối đa 15 phút sau phê duyệt	Thông báo kết quả qua email, tin nhắn, Cổng DVC
11	Trả kết quả bản giấy	BPMC (nơi nộp hoặc nơi yêu cầu)	Tối đa 1 ngày làm việc sau khi có kết quả điện tử được phê duyệt (không kể thời gian luân chuyển kết quả qua dịch vụ bưu chính)	Kết quả bản giấy

B. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ, PHƯỜNG, ĐẶC KHU (01 TTHC)

I. THỰC HIỆN THEO NGHỊ QUYẾT SỐ 19/2018/NQ-HĐND NGÀY 19/7/2018 CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG QUY ĐỊNH CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN DU LỊCH TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH VÀ NGHỊ QUYẾT SỐ 19/2020/NQ-HĐND NGÀY 08 THÁNG 12 NĂM 2020 CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG VỀ VIỆC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG MỘT SỐ ĐIỀU CỦA QUY ĐỊNH CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN DU LỊCH TỈNH AN GIANG BAN HÀNH KÈM THEO NGHỊ QUYẾT SỐ 19/2018/NQ-HĐND NGÀY 19 THÁNG 7 NĂM 2018 CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH (01 TTHC)

1. Thủ tục đăng ký đề nghị hỗ trợ đầu tư (Mã TTHC: 1.009477)

Bước	Nội dung công việc	Cơ quan thực hiện	Thời gian	Kết quả đầu ra
1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận Một cửa (BPMC) bất kỳ trên toàn tỉnh	Tối đa 15 phút	Giấy biên nhận hẹn kết quả
2	Số hóa và xác thực	BPMC	Cùng lúc với bước 1	Hồ sơ điện tử đã được xác thực
3	Phân phối hồ sơ	BPMC (nơi tiếp nhận)	Chuyển ngay hồ sơ điện tử	- Chuyển hồ sơ thành công đến CQTQGQ cấp xã;
4	Xem xét xử lý hồ sơ: - Nếu hồ sơ không đủ điều kiện xử lý (theo mục I): Tham mưu Văn bản trả hồ sơ. - Nếu hồ sơ đủ điều kiện xử lý: + Thẩm định hồ sơ đầy đủ theo quy định và hợp lệ + Xác minh (nếu có). + Niêm yết, công khai (nếu có). + Lấy ý kiến các cơ quan, đơn vị (nếu có) - Sau khi thẩm định hồ sơ: + Nếu hồ sơ không đạt yêu cầu theo quy định tham mưu Văn bản trả lời và trả hồ sơ. + Nếu hồ sơ đạt yêu	Chuyên viên xử lý hồ sơ	142 giờ	- Dự thảo Văn bản trả hồ sơ; - Dự thảo Văn bản trình Lãnh đạo UBND cấp xã, kèm hồ sơ. - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ.

Bước	Nội dung công việc	Cơ quan thực hiện	Thời gian	Kết quả đầu ra
	cầu tham mưu Văn bản ký duyệt của UBND cấp xã, kèm hồ sơ.			
5	Xem xét: - Nếu đồng ý, ký nháy tham mưu Văn bản ký duyệt của UBND cấp xã, kèm hồ sơ hoặc Văn bản trả lời cho tổ chức/doanh nghiệp không đạt yêu cầu. - Nếu không đồng ý, chuyển lại Bước 4.	Lãnh đạo Phòng chuyên môn thuộc UBND cấp xã	08 giờ	- Văn bản trình Lãnh đạo UBND cấp xã, kèm hồ sơ/Văn bản trả hồ sơ. - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ.
6	Phê duyệt: - Nếu đồng ý, ký duyệt Văn bản trả lời cho tổ chức/doanh nghiệp đạt yêu cầu hoặc ký duyệt Văn bản trả lời cho tổ chức/doanh nghiệp không đạt yêu cầu. - Nếu không đồng ý, chuyển lại Bước 5.	Lãnh đạo UBND cấp xã phụ trách	08 giờ	- Văn bản trình Lãnh đạo UBND cấp xã, kèm hồ sơ/Văn bản trả hồ sơ. - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ.
7	Cấp số, phát hành: Ký số kết quả	Văn thư UBND cấp xã	Không quá 02 giờ	Kết quả giải quyết cuối cùng (bản điện tử có chữ ký số)
8	Trả kết quả điện tử	CQTQGQ qua Hệ thống của tỉnh	Tối đa 15 phút sau phê duyệt	Thông báo kết quả qua email, tin nhắn, Cổng DVC
9	Trả kết quả bản giấy	BPMC (nơi nộp hoặc nơi yêu cầu)	Tối đa 1 ngày làm việc sau khi có kết quả điện tử được phê duyệt (không kể thời gian luân chuyển kết quả qua dịch vụ bưu chính)	Kết quả bản giấy